TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM

CÔNG TY CÔNG NGHỆ THÔNG TIN VNPT

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG
APP MOBILE VNPT-HIS

Mã số:	TL_HDSD_MobileAppHis
Phiên bản:	1.0.0
Ngày hiệu lực:	10/02/2025

	Họ và tên	**Chức danh**	**Ngày, tháng**	**Ký tên**
Soạn thảo	Hà Vĩnh Phát	Nhân viên - CNTT	10/02/2025	
Xem xét				
Phê chuẩn				

LỊCH SỬ THAY ĐỔI

STT	Phiên bản	Người thực hiện	Người phê duyệt	Ngày hiệu lực	Nội dung thay đổi
1	1.0.0	Hà Vĩnh Phát		10/02/2025	Tạo mới

I. MỞ ĐẦU

1. MỤC ĐÍCH TÀI LIỆU

Là tài liệu hướng dẫn sử dụng được xây dựng theo cách hướng dẫn từng bước để người sử dụng có thể sử dụng các chức năng ở Mobile App VNPT-His. Mọi chức năng, thao tác sẽ được hướng dẫn người sử dụng có thể thao tác trên Form một cách nhanh và dễ hiểu nhất.

2. PHẠM VI

Sử dụng trong quy trình khám bệnh chữa bệnh nội trú của bệnh nhân và thực hiện làm bệnh án điện tử (EMR) ngay trên điện thoại và máy tính bảng.

3. THUẬT NGỮ, TỪ VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt, thuật ngữ	Nội dung đầy đủ
1	EMR	Bệnh án điện tử
2	DVKT	Dịch vụ kỹ thuật
3	KBNT	Khám bệnh nội trú
4	BK	Bảng kê
5	TTĐT	Thông tin điều trị
6	TTCS	Thông tin chăm sóc
7	TTHC	Thông tin hành chính
8	TTVP	Thông tin viện phí
9	HSBA	Hồ sơ bệnh án
10	CDHA	Chẩn đoán hình ảnh
11	TTPT	Thủ thuật phẫu thuật

4. VIDEO HƯỚNG DẪN

Link Youtube hướng dẫn thao tác trên App His **(Chờ bổ sung)**

1- Tải App VNPT His

2- Đăng nhập, thiết lập phòng

3- BANT - Bệnh án ngoại trú YHCT

4- Ký số hội chẩn

5- Ký giấy ra viện

6- Ký giấy chuyển tuyến

7- Ký giấy chứng sinh

8- Ký giấy chứng tử

9- Ký giấy hẹn

10- Ký hồ sơ bệnh án (HSBA)

11- Ký giấy chứng nhận phẫu thuật

12- Xem kết quả CLS

13- Lịch mổ

14- Tra cứu HSBA

II. CÀI ĐẶT ỨNG DỤNG

1. Tìm kiếm trên App store và Google play

(1) Tìm kiếm từ khóa: VNPT HIS => Chọn vào Biểu tượng ứng dụng VNPT-HIS
(2) Chọn vào Biểu tượng tải xuống để tải App VNPT-HIS
(3) Chọn vào App vừa tải để mở chương trình

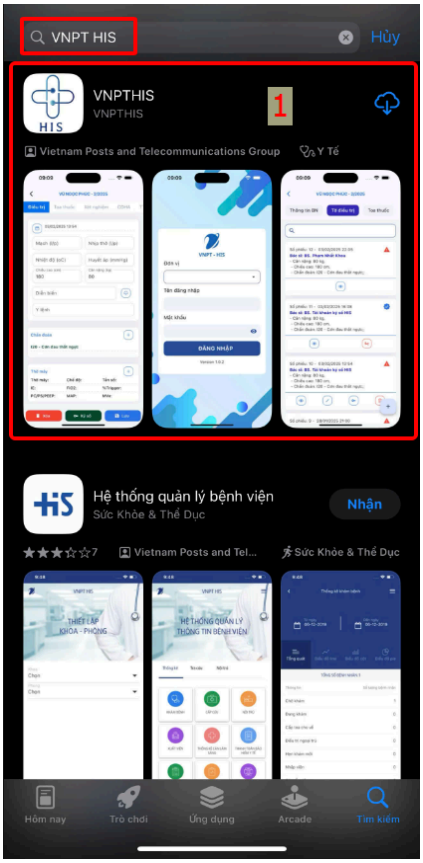

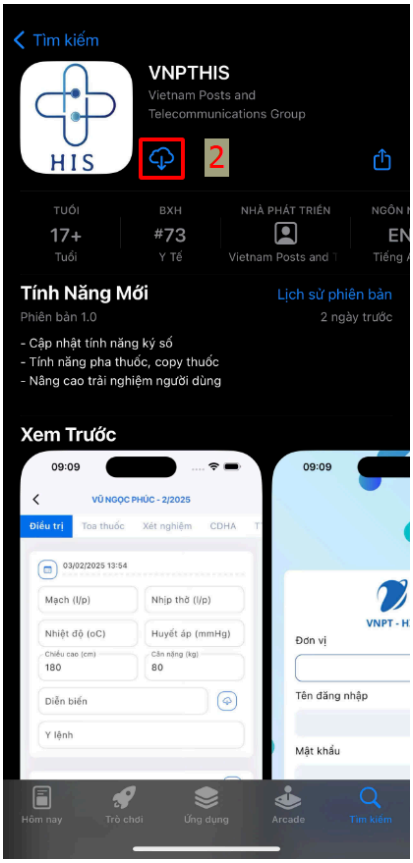

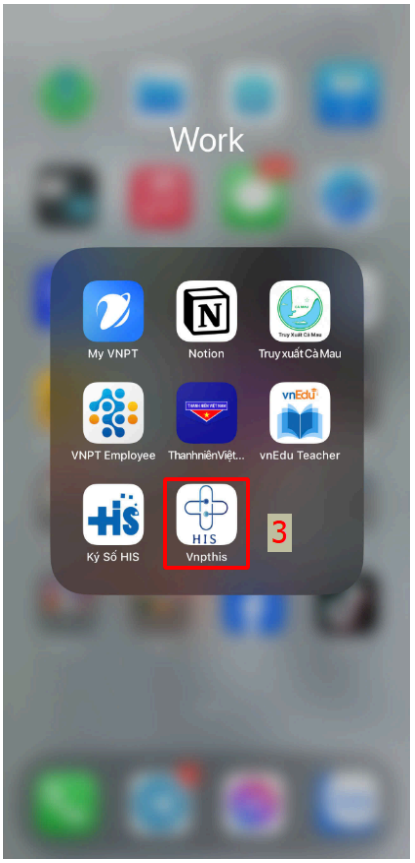

2. Quét mã QR

Google Play

App Store

III. THAO TÁC SỬ DỤNG MOBILE APP

1. Đăng nhập - Thiết lập phòng

(1) Chọn Đơn vị, đăng nhập Tài khoản và mật khẩu
(2) Chọn ĐĂNG NHẬP để vào giao diện trang chủ
(3) Chọn Thiết lập
(4) Chọn Khoa và Phòng bệnh => Chọn Lưu để thiết lập phòng
(5) Giao diện chính

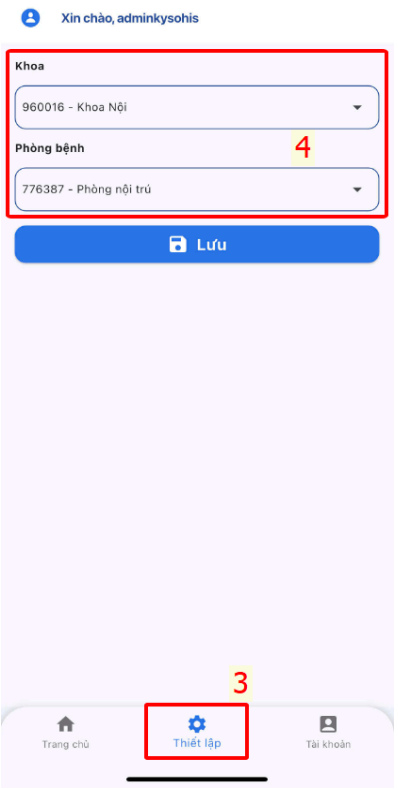

2. BANT - Bệnh án ngoại trú YHCT

2.1. Xem thông tin điều trị

(1) Chọn vào Biểu tượng BANT trên giao diện trang chủ
(2) Chọn vào bệnh nhân trong danh sách bệnh nhân
(3) Chọn để Xem thông tin sơ bộ của bệnh nhân

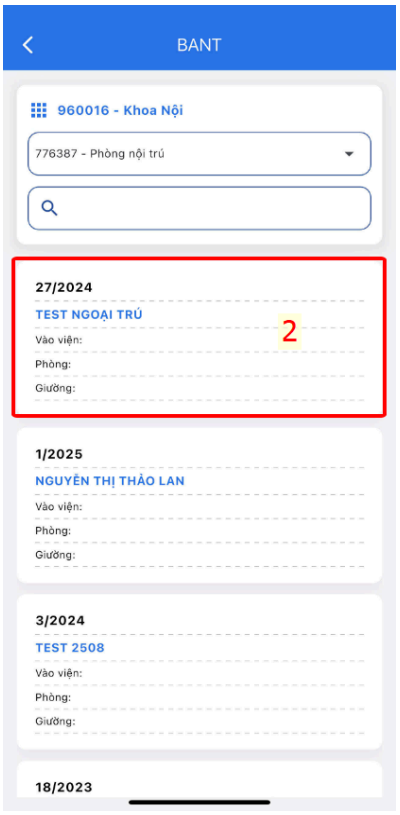

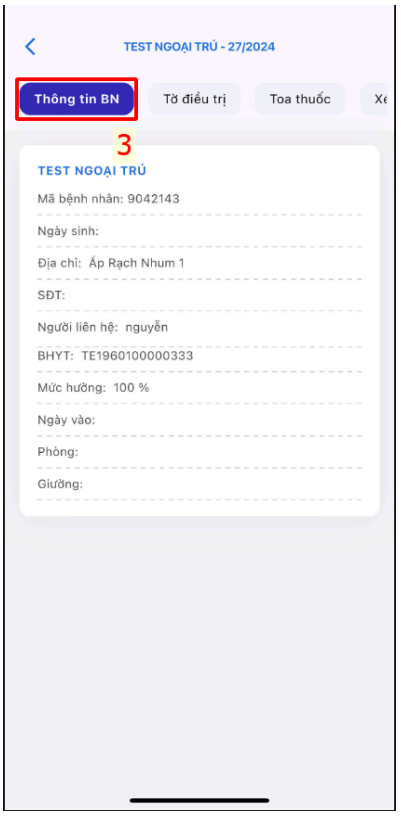

(4) Chọn để Xem tờ điều trị của bệnh nhân
(5) Chọn để Xem toa thuốc của bệnh nhân
(6) Chọn để Xem xét nghiệm của bệnh nhân

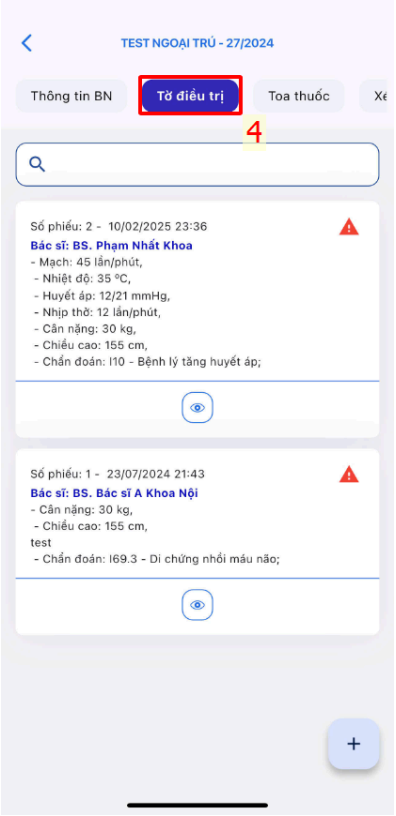

(7) Chọn để Xem CDHA của bệnh nhân
(8) Chọn để Xem TTPT của bệnh nhân

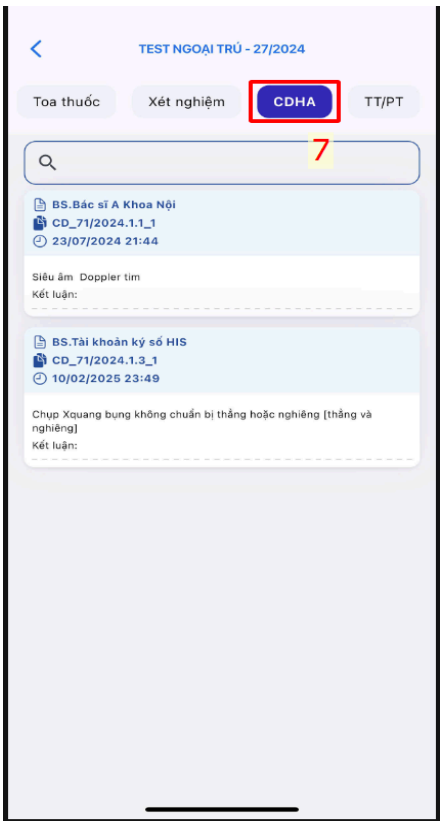

2.2. Thêm Thông tin điều trị

(1) Chọn vào dấu [+] => Chọn Thời gian => Chọn Thêm mới để thêm tờ điều trị mới
(2) Tại tab Điều trị => Thêm thông tin sinh hiệu, ICD,... cho bệnh nhân
(3) Tại tab Thuốc => Đánh toa thuốc cho bệnh nhân
(4) Tại tab Xét nghiệm => Thêm chỉ định xét nghiệm cho bệnh nhân
(5) Tại tab CDHA => Thêm chỉ định CDHA cho bệnh nhân
(6) Tại tab TTPT => Thêm chỉ định TTPT cho bệnh nhân
(7) Tại tab Truyền máu => Thêm lần truyền máu cho bệnh nhân
(8) Tab tab Y lệnh khác => Thêm y lệnh cho bệnh nhân
(9) Chọn Lưu để lưu tờ điều trị

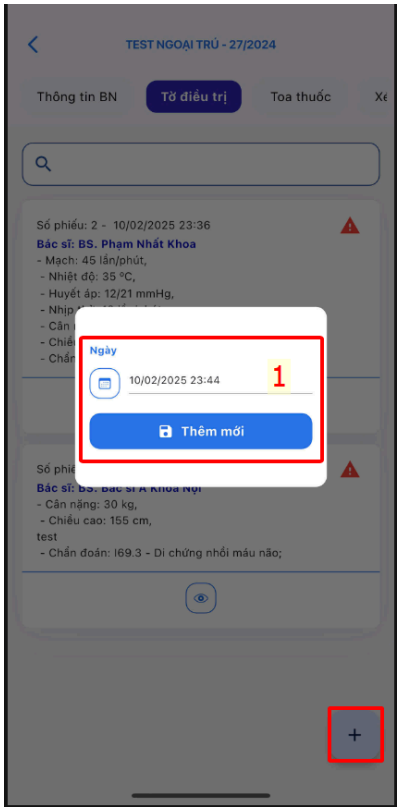
TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024
Thông tin BN
Tờ điều trị
Toa thuốc
Số phiếu: 2 - 10/02/2025 23:36
Bác sĩ: BS. Phạm Nhất Khoa
- Mạch: 45 lần/phút,
- Nhiệt độ: 35 °C,
- Huyết áp: 12/21 mmHg,
Ngày
10/02/2025 23:44
1
Thêm mới
- Cân nặng: 30 kg,
- Chiều cao: 155 cm,
test
- Chẩn đoán: I69.3 - Di chứng nhồi máu não;

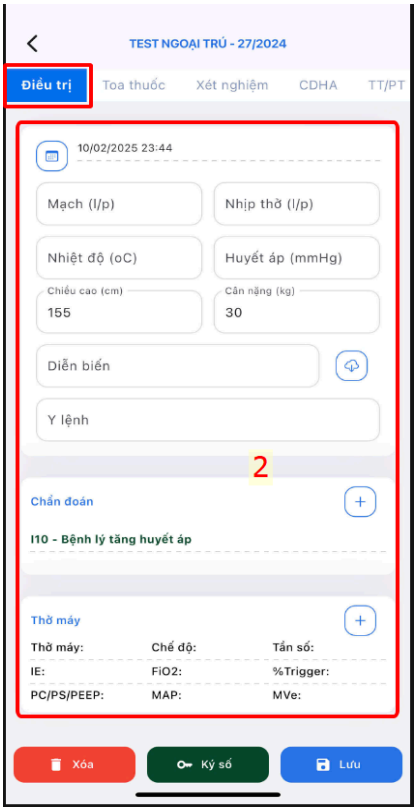
TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024
Điều trị
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
10/02/2025 23:44
Mạch (l/p)
Nhịp thở (l/p)
Nhiệt độ (oC)
Huyết áp (mmHg)
Chiều cao (cm)
155
Cân nặng (kg)
30
Diễn biến
Y lệnh
2
Chẩn đoán
I10 - Bệnh lý tăng huyết áp
Thở máy
Thở máy:
Chế độ:
Tần số:
IE:
FiO2:
%Trigger:
PC/PS/PEEP:
MAP:
MVe:
Xóa
Ký số
Lưu

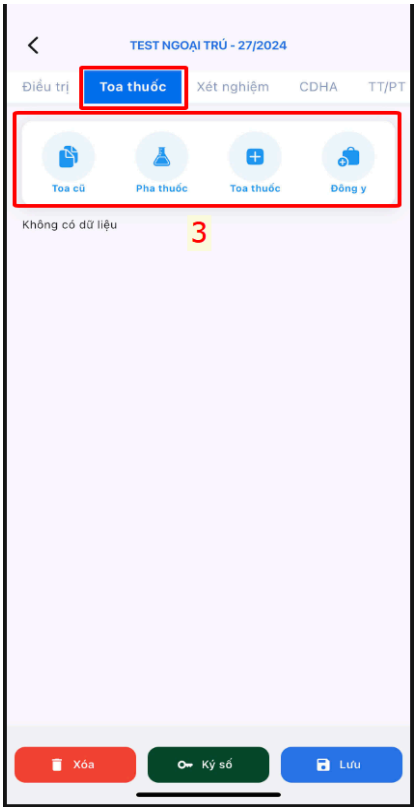
TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024
Điều trị
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
Toa cũ
Pha thuốc
Toa thuốc
Đông y
Không có dữ liệu
3
Xóa
Ký số
Lưu

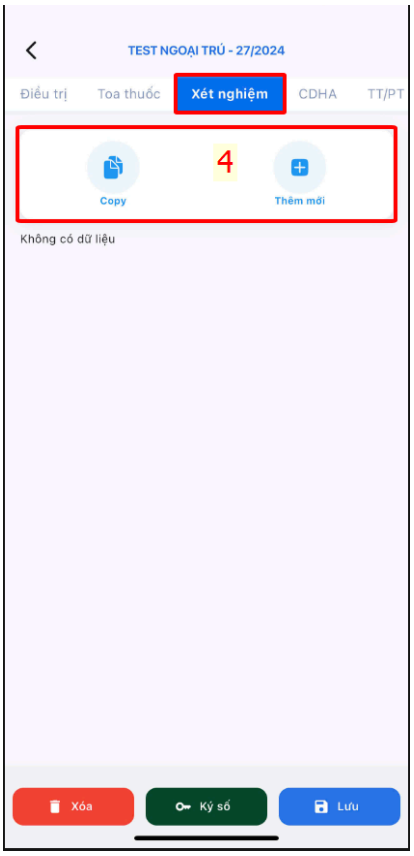
TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024
Điều trị
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
Copy
4
Thêm mới
Không có dữ liệu
Xóa
Ký số
Lưu

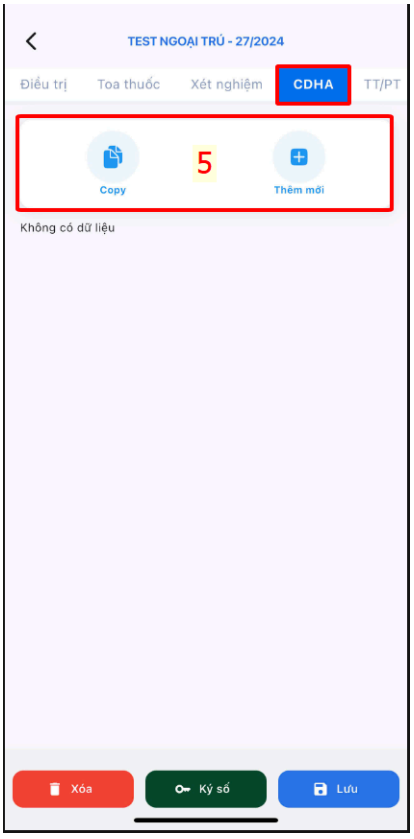
TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024
Điều trị
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
Copy
5
Thêm mới
Không có dữ liệu
Xóa
Ký số
Lưu

TEST NGOẠI TRÚ - 27/2024
CDHA
TT/PT
Truyền máu
Y lệnh khác
Copy
6
Thêm mới
Không có dữ liệu
Xóa
Ký số
Lưu

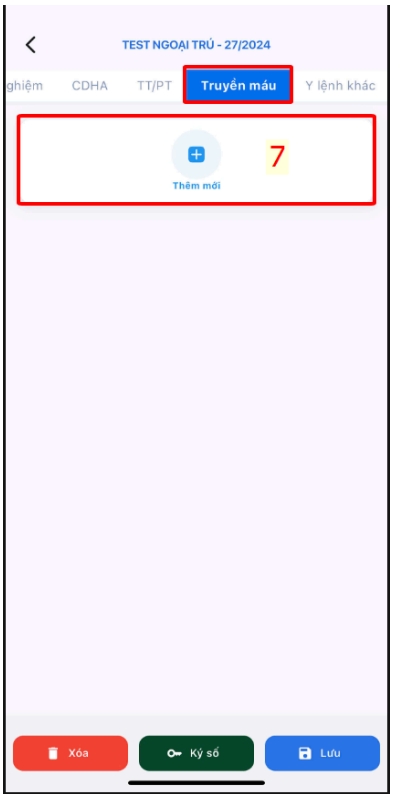

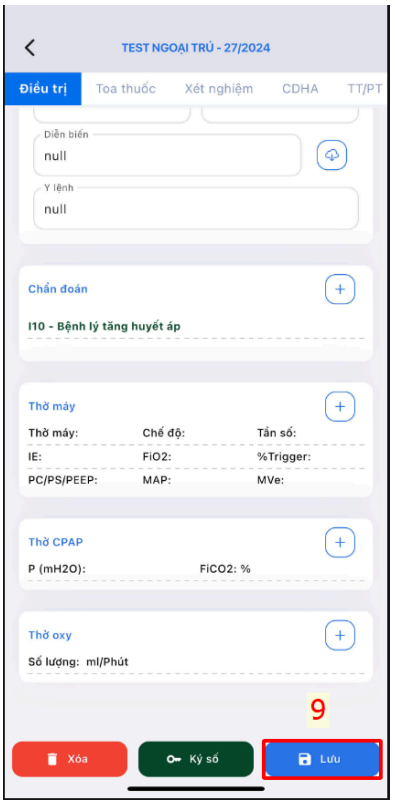

3. Ký số

3.1. Ký số phiếu hội chẩn

(1) Chọn vào Biểu tượng Ký số tại giao diện chính

(2) Chọn đúng vị trí ký để ký số hội chẩn

(3) Chọn Ký số để ký số Phiếu hội chẩn

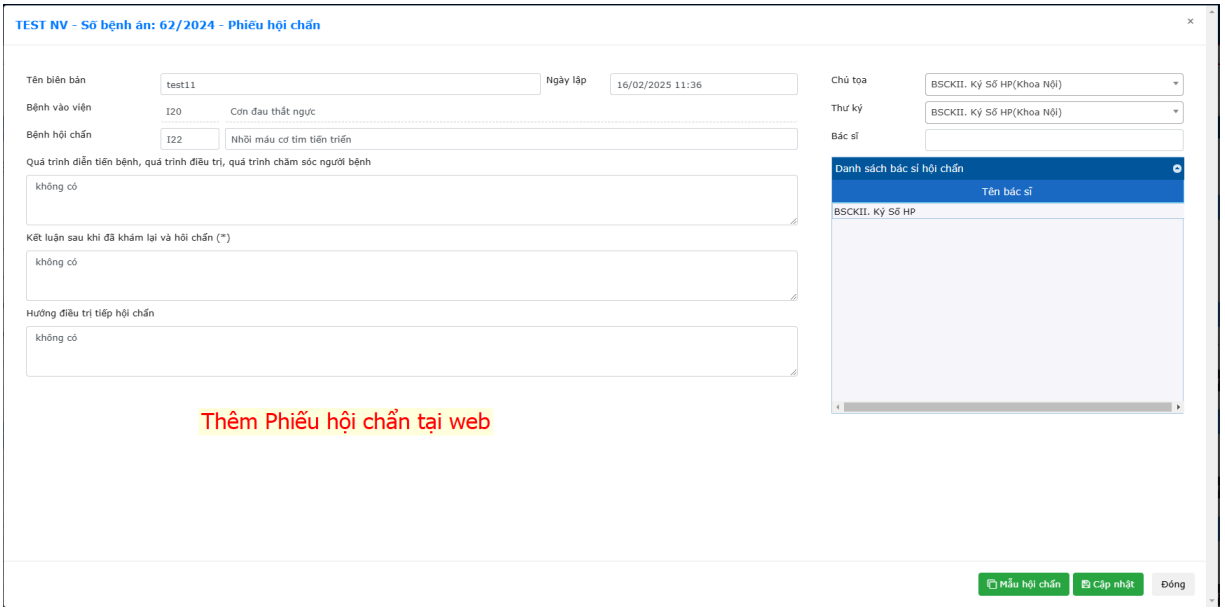

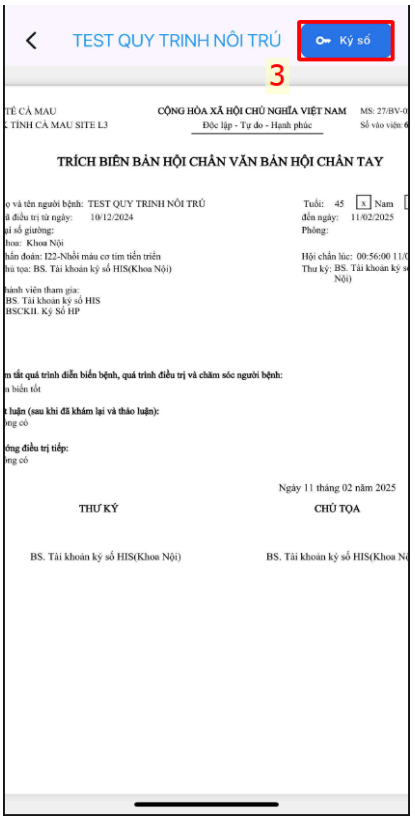

4. Ký giấy ra viện

(1) Tại form xuất viện => Chọn Trưởng Khoa hoặc Giám Đốc
(2) Chọn Gửi ký số => Sau đó vào App VNPT-HIS
(3) Tại App chọn vào G.Ra viện
(4) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
(5) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số
(6) Xem và kiểm phiếu xuất viện => Chọn Nút Ký số
(7) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

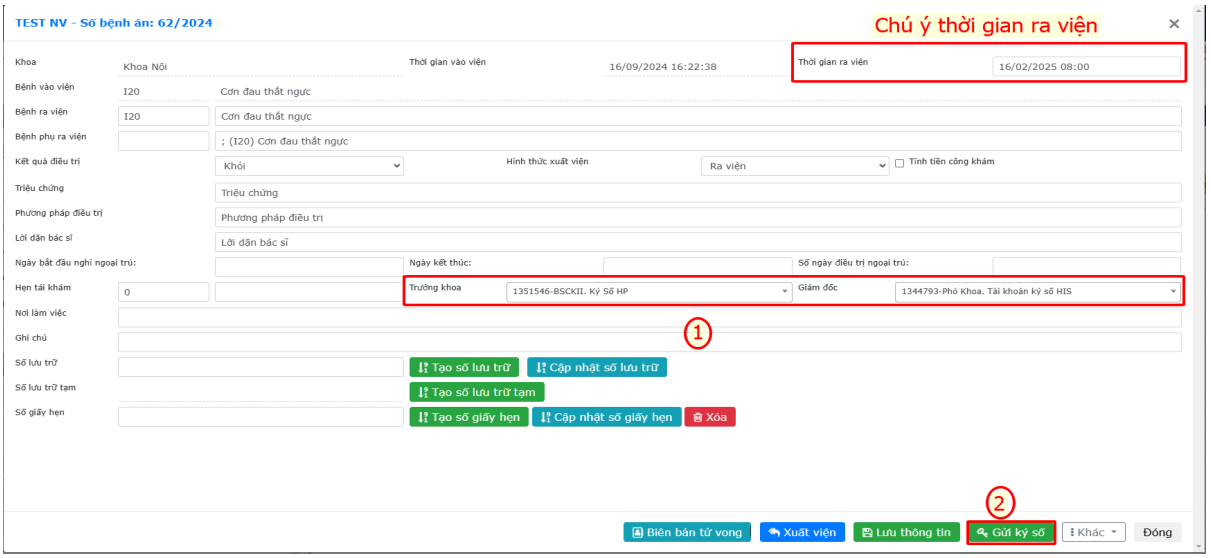

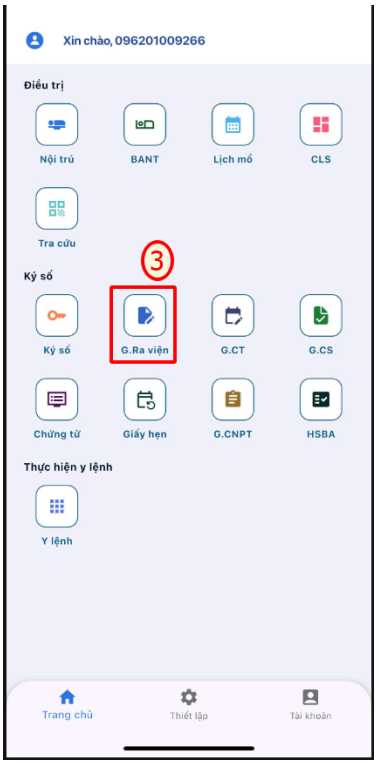

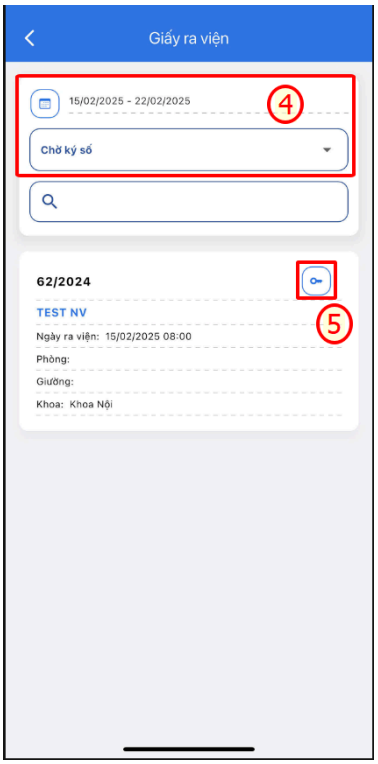

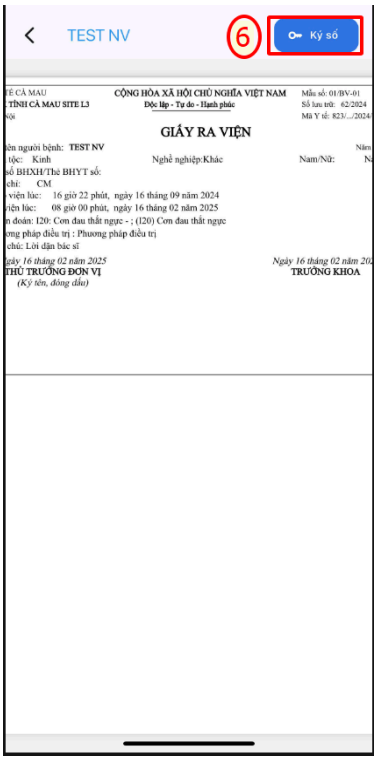

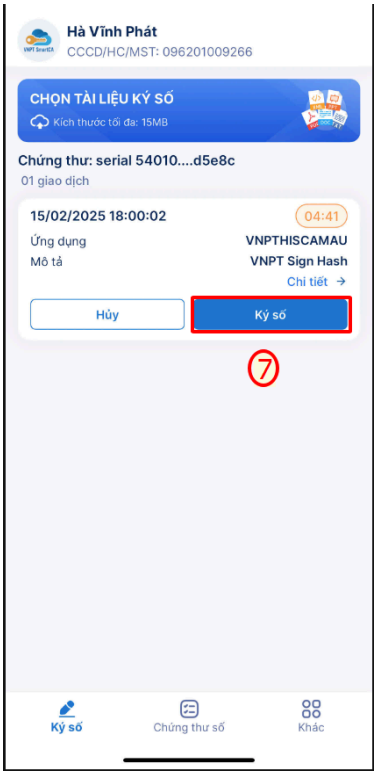

5. Giấy chuyển tuyến

(1) Tại form Chuyển tuyến => Nhập đầy đủ thông tin => Chọn Gửi ký số

(2) Sau đó Xác nhận ký số trên app VNPT Smart CA => Kiểm tra chữ ký số của bác sĩ

Ký số Giám đốc

(3) Tại App VNPT HIS Chọn vào G.CT

(4) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(5) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(6) Xem và kiểm phiếu chuyển tuyến => Chọn Nút Ký số

(7) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

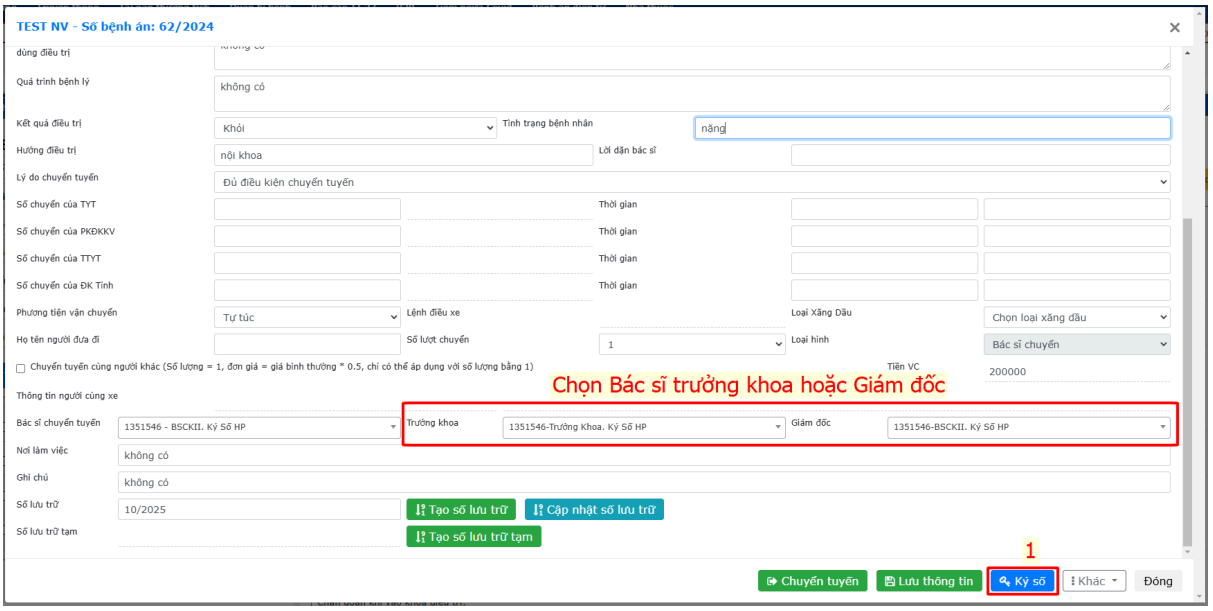

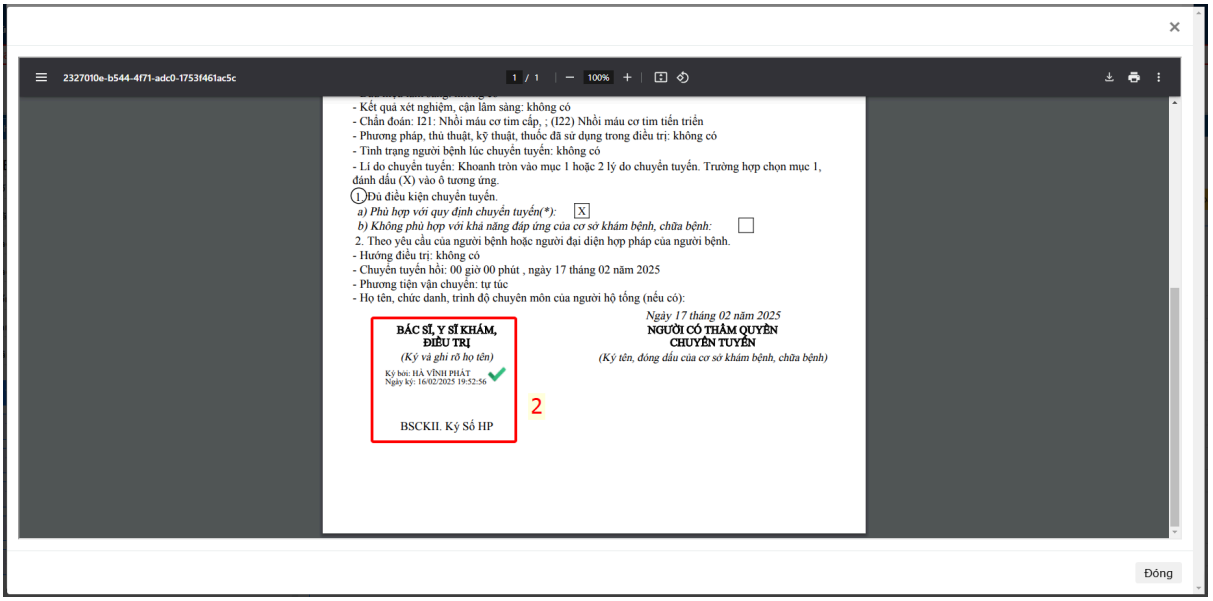

Xin chào, 096201009266
Điều trị
Nội trú
BANT
Lịch mổ
CLS
Tra cứu
Ký số
3
Ký số
G.Ra viện
G.CT
G.CS
Chứng từ
Giấy hẹn
G.CNPT
HSBA
Thực hiện y lệnh
Y lệnh
Trang chủ
Thiết lập
Tài khoản

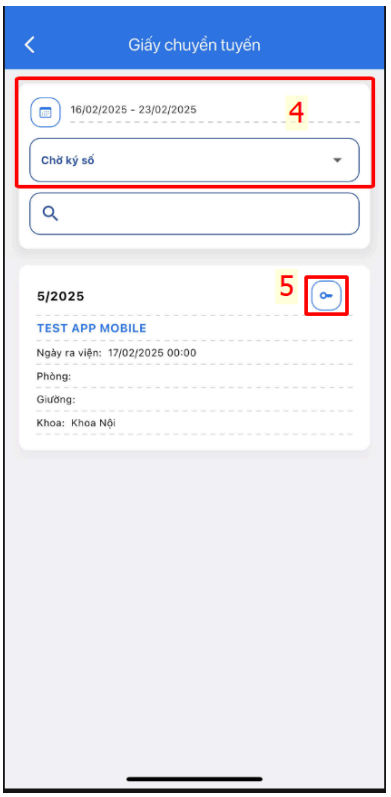
Giấy chuyển tuyến
16/02/2025 - 23/02/2025
4
Chờ ký số
5/2025
5
TEST APP MOBILE
Ngày ra viện: 17/02/2025 00:00
Phòng:
Giường:
Khoa: Khoa Nội

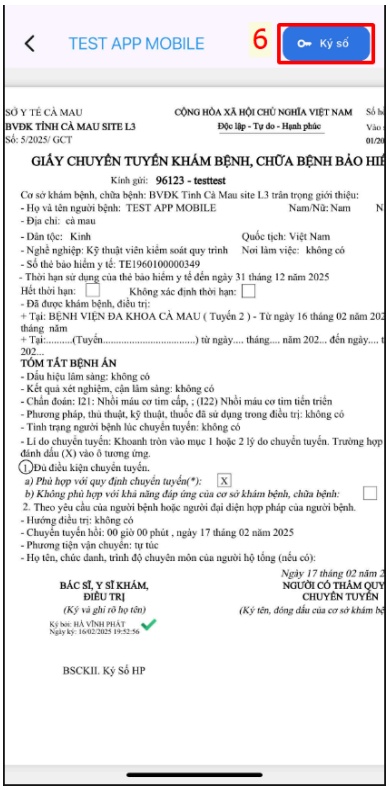
TEST APP MOBILE
6
Ký số
SỞ Y TẾ CÀ MAU
BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3
Số: 5/2025/ GCT
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
GIẤY CHUYỂN TUYẾN KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH BẢO HI
Kính gửi: 96123 - testtest
Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BVĐK Tỉnh Cà Mau site L3 trân trọng giới thiệu:
- Họ và tên người bệnh: TEST APP MOBILE Nam/Nữ: Nam
- Địa chỉ: cà mau
- Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
- Nghề nghiệp: Kỹ thuật viên kiểm soát quy trình Nơi làm việc: không có
- Số thẻ bảo hiểm y tế: TE1960100000349
- Thời hạn sử dụng của thẻ bảo hiểm y tế đến ngày 31 tháng 12 năm 2025
Hết thời hạn: Không xác định thời hạn:
- Đã được khám bệnh, điều trị:
+ Tại: BỆNH VIỆN ĐA KHOA CÀ MAU (Tuyến 2) - Từ ngày 16 tháng 02 năm 202
tháng năm
+ Tại:.....(Tuyến.....) từ ngày.... tháng.... năm 202... đến ngày....
202...
TÓM TẮT BỆNH ÁN
- Dấu hiệu lâm sàng: không có
- Kết quả xét nghiệm, cận lâm sàng: không có
- Chẩn đoán: I21: Nhồi máu cơ tim cấp, ; (I22) Nhồi máu cơ tim tiến triển
- Phương pháp, thủ thuật, kỹ thuật, thuốc đã sử dụng trong điều trị: không có
- Tình trạng người bệnh lúc chuyển tuyến: không có
- Lí do chuyển tuyến: Khoanh tròn vào mục 1 hoặc 2 lý do chuyển tuyến. Trường hợp đánh dấu (X) vào ô tương ứng.
1 Đủ điều kiện chuyển tuyến.
a) Phù hợp với quy định chuyển tuyến(*): X
b) Không phù hợp với khả năng đáp ứng của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
2. Theo yêu cầu của người bệnh hoặc người đại diện hợp pháp của người bệnh.
- Hướng điều trị: không có
- Chuyển tuyến hồi: 00 giờ 00 phút , ngày 17 tháng 02 năm 2025
- Phương tiện vận chuyển: tự túc
- Họ tên, chức danh, trình độ chuyên môn của người hộ tống (nếu có):
Ngày 17 tháng 02 năm 2
BÁC SĨ, Y SĨ KHÁM, ĐIỀU TRỊ
(Ký và ghi rõ họ tên)
NGƯỜI CÓ THẨM QUY CHUYỂN TUYẾN
(Ký tên, đóng dấu của cơ sở khám bệ
Ký bởi: HÀ VĨNH PHÁT
Ngày ký: 16/02/2025 19:52:56
BSCKII. Ký Số HP

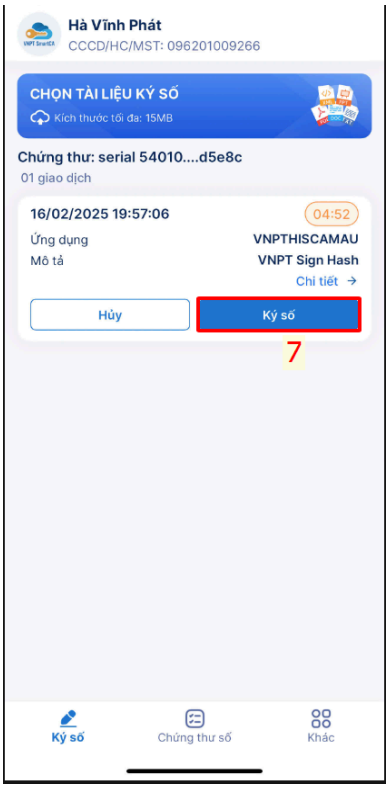
Hà Vĩnh Phát
CCCD/HC/MST: 096201009266
CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ
Kích thước tối đa: 15MB
Chứng thư: serial 54010....d5e8c
01 giao dịch
16/02/2025 19:57:06
04:52
Ứng dụng
VNPTHISCAMAU
Mô tả
VNPT Sign Hash
Chi tiết
Hủy
Ký số
7
Ký số
Chứng thư số
Khác

6. Giấy chứng sinh

(1) Tại form Chứng sinh => Nhập đầy đủ thông tin => Chọn Gửi ký số

Phải ký số Trưởng khoa trước

(2) Đăng nhập TK Trưởng khoa => Vào G.CS 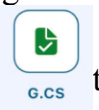

trên app His

(3) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(4) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(5) Xem và kiểm tra Giấy chứng sinh => Chọn Nút Ký số

(6) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

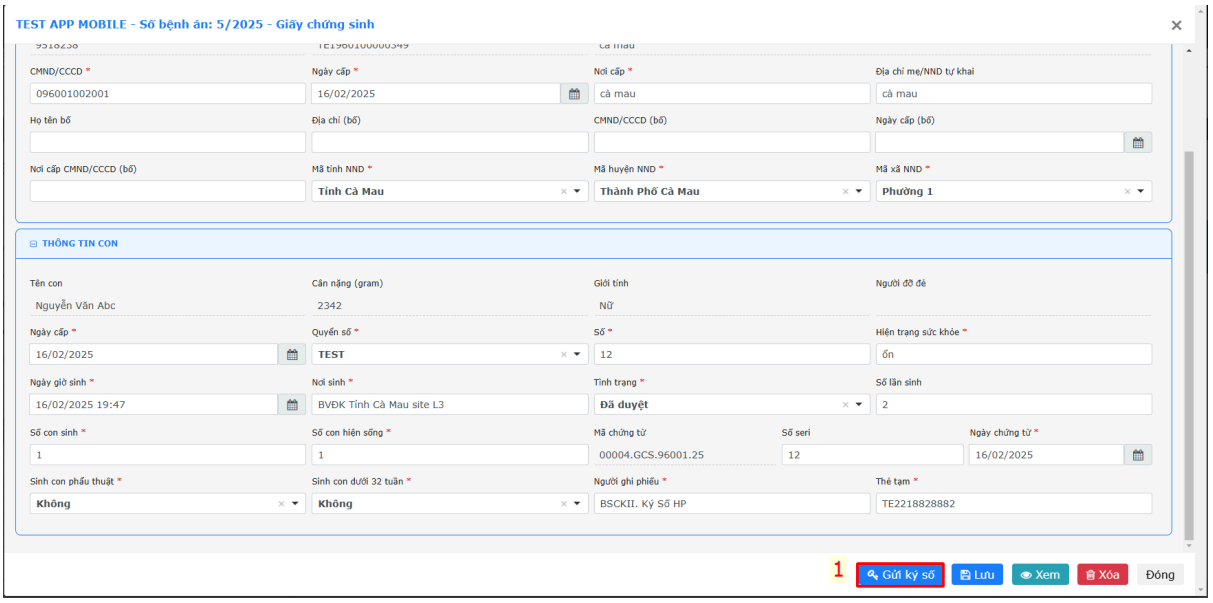

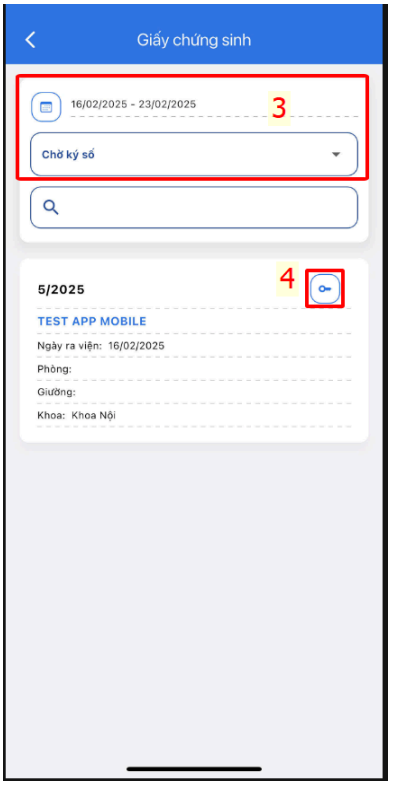

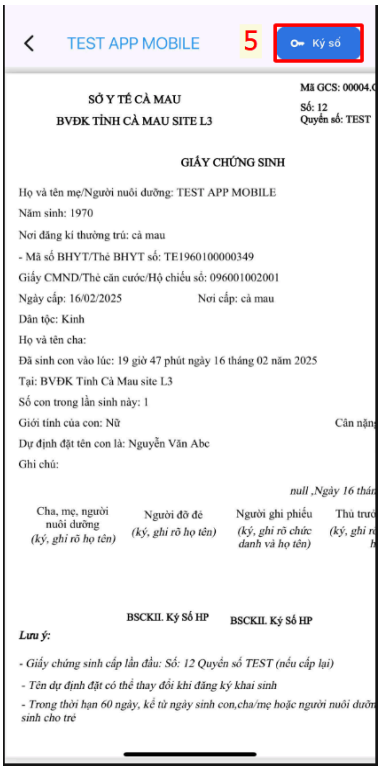

Ký số Ban giám đốc

(7) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào G.CS

trên app His

(8) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(9) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(10) Xem và kiểm tra Giấy chứng sinh => Chọn Nút Ký số

(11) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

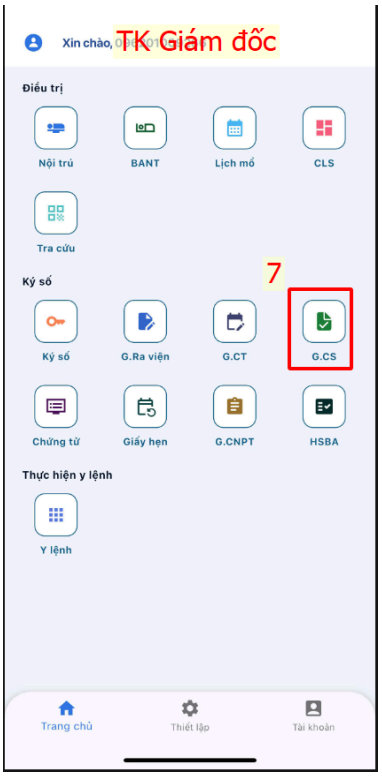

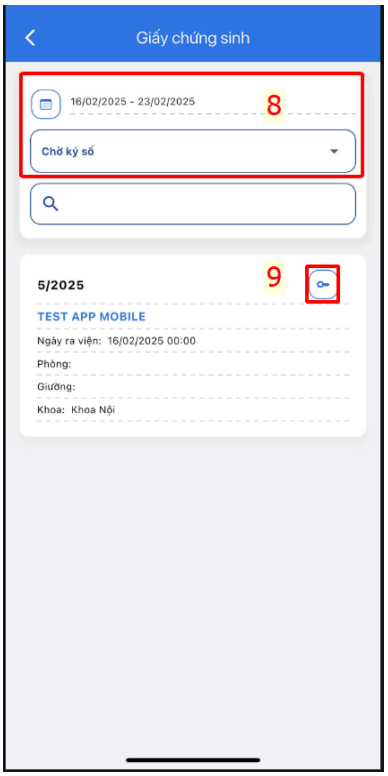

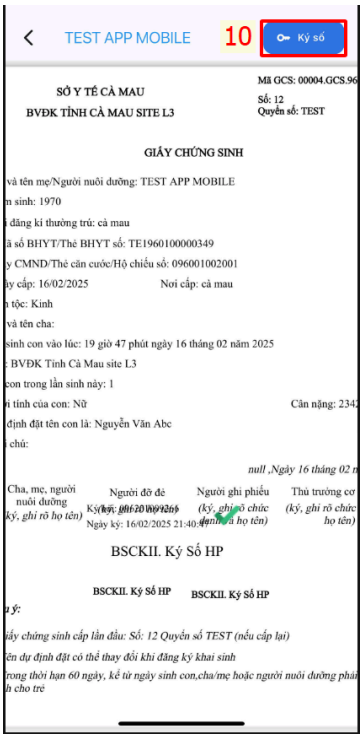

7. Giấy chứng tử

(1) Tại form nhập Chứng tử => Nhập thông tin => Chọn Gửi ký số
(2) Vào App His chọn vào Chứng tử
(3) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số
(4) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số
(5) Xem và kiểm tra giấy báo tử => Chọn Nút Ký số
(6) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

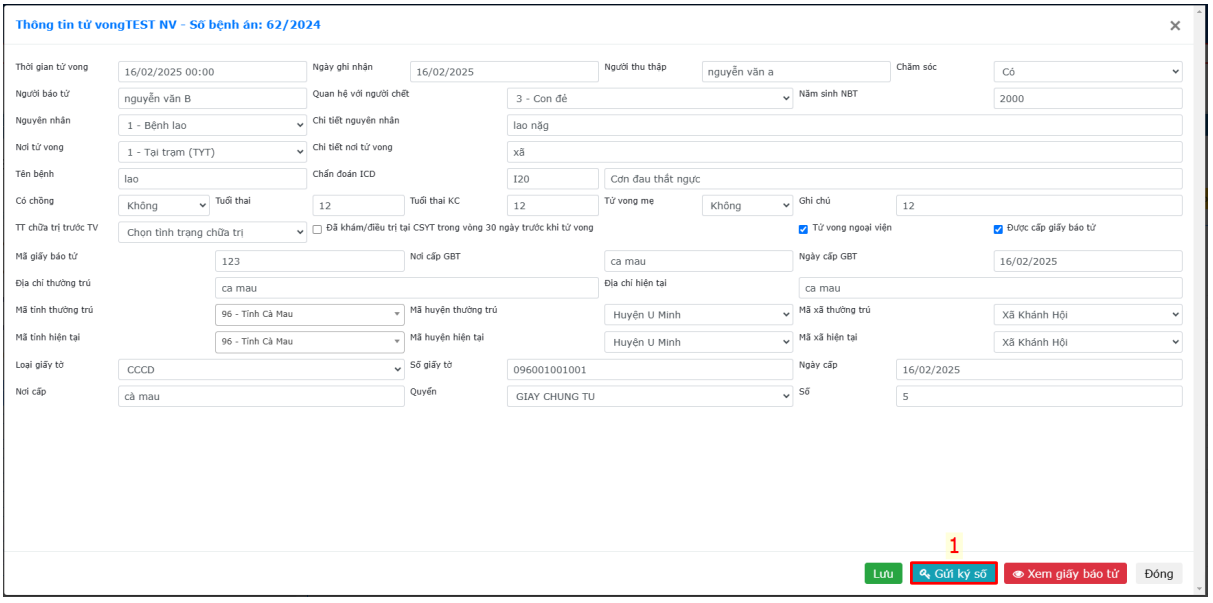

Xin chào, 096201009266
Điều trị
Nội trú
BANT
Lịch mổ
CLS
Tra cứu
Ký số
Ký số
G.Ra viện
G.CT
G.CS
2
Chứng từ
Giấy hẹn
G.CNPT
HSBA
Thực hiện y lệnh
Y lệnh
Trang chủ
Thiết lập
Tài khoản

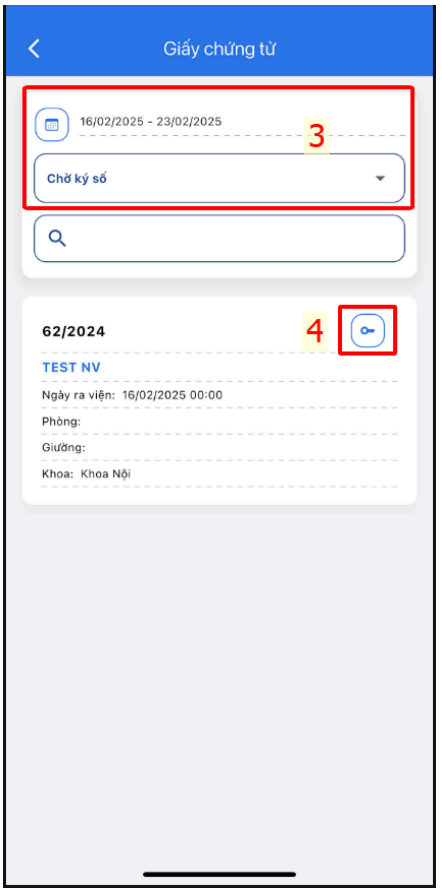
Giấy chứng từ
16/02/2025 - 23/02/2025
3
Chờ ký số
62/2024
4
TEST NV
Ngày ra viện: 16/02/2025 00:00
Phòng:
Giường:
Khoa: Khoa Nội

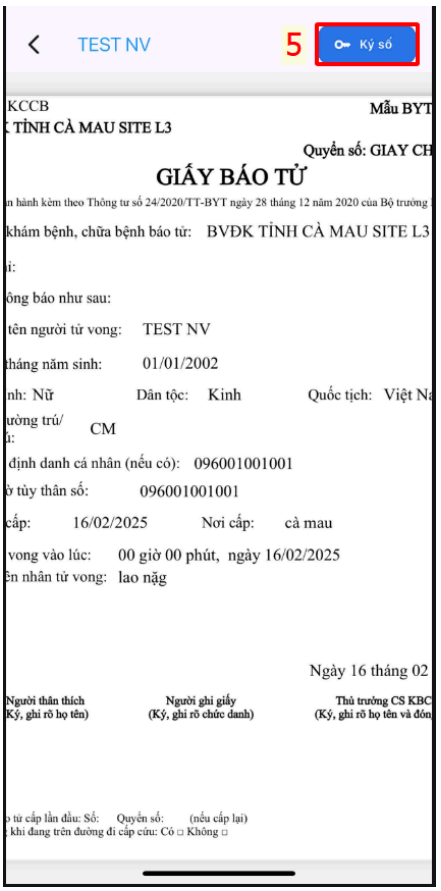
TEST NV
5
Ký số
KCCB
TỈNH CÀ MAU SITE L3
Mẫu BYT
Quyển số: GIAY CH
GIẤY BÁO TỬ
khám bệnh, chữa bệnh báo tử: BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3
ông báo như sau:
tên người tử vong: TEST NV
tháng năm sinh: 01/01/2002
nh: Nữ Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Na
ường trú/ CM
định danh cá nhân (nếu có): 096001001001
ờ tùy thân số: 096001001001
cấp: 16/02/2025 Nơi cấp: cà mau
vong vào lúc: 00 giờ 00 phút, ngày 16/02/2025
ên nhân tử vong: lao nặng
Ngày 16 tháng 02
Người thân thích
(Ký, ghi rõ họ tên)
Người ghi giấy
(Ký, ghi rõ chức danh)
Thủ trưởng CS KBC
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng
khi đang trên đường đi cấp cứu: Có □ Không □

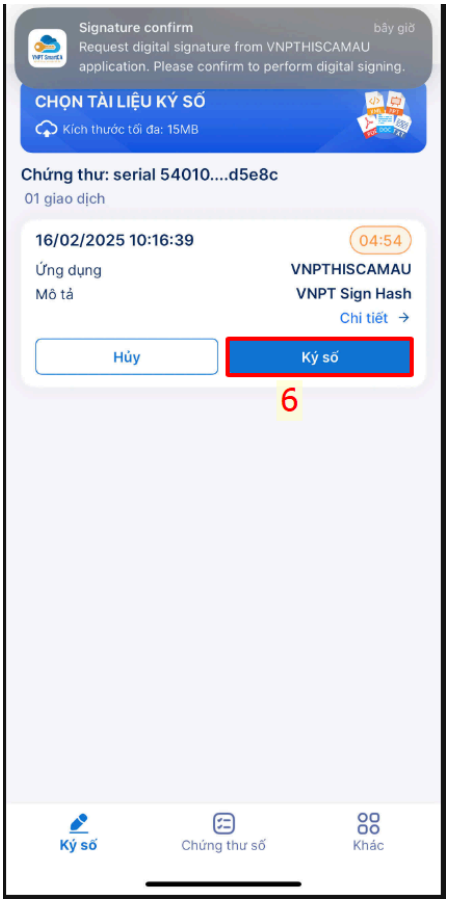
Signature confirm
bây giờ
Request digital signature from VNPTHISCAMAU application. Please confirm to perform digital signing.
CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ
Kích thước tối đa: 15MB
Chứng thư: serial 54010....d5e8c
01 giao dịch
16/02/2025 10:16:39
04:54
Ứng dụng
VNPTHISCAMAU
Mô tả
VNPT Sign Hash
Chi tiết
Hủy
Ký số
6
Ký số
Chứng thư số
Khác

8. Giấy hẹn

(1) Tại form Xuất viện => Cập nhật đầy đủ thông tin => Chọn Khác => Chọn Xem giấy hẹn

Ký số Trưởng khoa

(2) Chọn Ký số để ký số trưởng khoa

(3) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Ký số Giám đốc

(4) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào Giấy hẹn

trên app His

(5) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(6) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(7) Xem và kiểm tra Giấy hẹn => Chọn Nút Ký số

(8) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

(9) Xem lại ký số và giấy hẹn tái khám trên giấy hẹn khám lại.

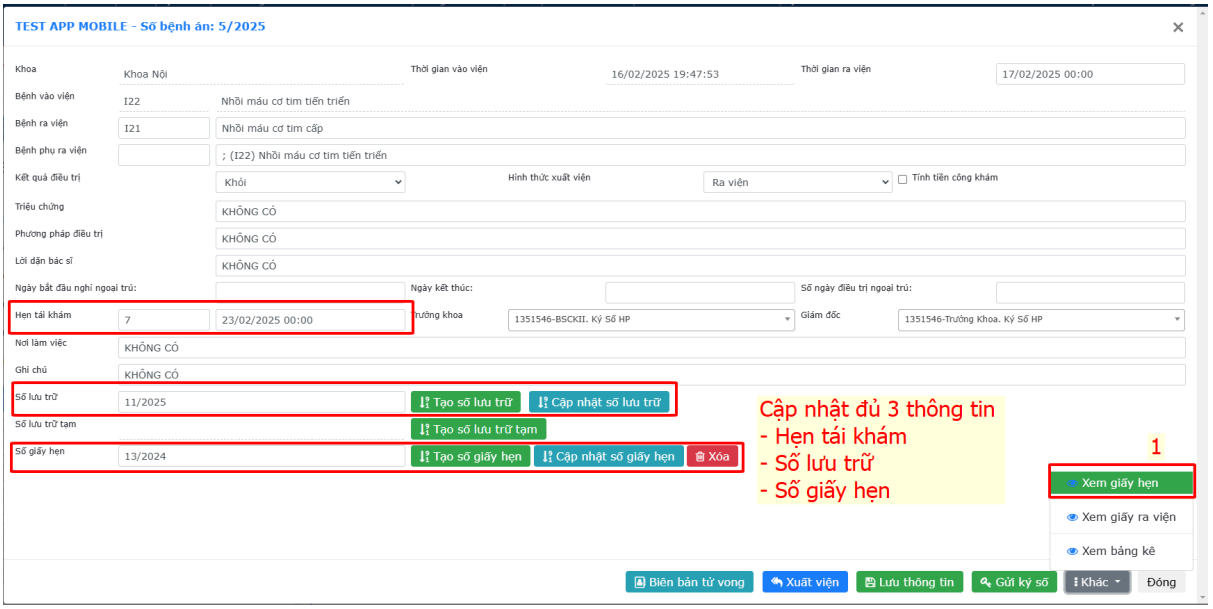

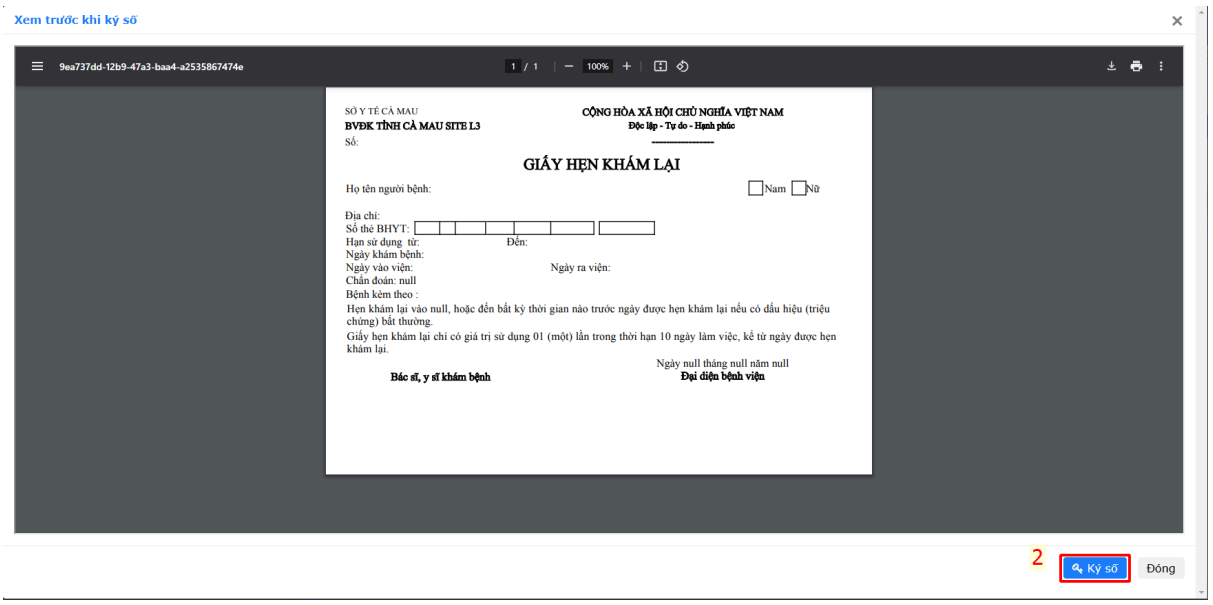

Hà Vĩnh Phát
CCCD/HC/MS
CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ
Kích thước tối đa: 15MB
Chứng thư: serial 54010....d5e8c
01 giao dịch
16/02/2025 23:39:42
04:48
Ứng dụng
VNPTHISCAMAU
Mô tả
VNPT Sign Hash
Chi tiết
Hủy
Ký số
3
Ký số
Chứng thư số
Khác

Xin chào TK Giám đốc
Điều trị
Nội trú
BANT
Lịch mổ
CLS
Tra cứu
Ký số
Ký số
G.Ra viện
G.CT
G.CS
Chứng từ
Giấy hẹn
G.CNPT
HSBA
Thực hiện y lệnh
4
Y lệnh
Trang chủ
Thiết lập
Tài khoản

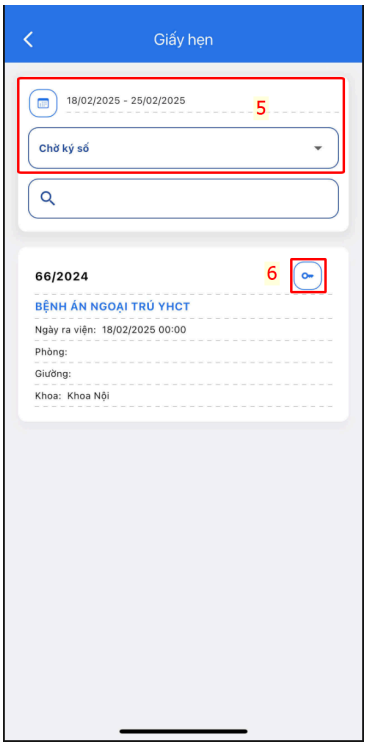
Giấy hẹn
18/02/2025 - 25/02/2025
5
Chờ ký số
66/2024
6
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT
Ngày ra viện: 18/02/2025 00:00
Phòng:
Giường:
Khoa: Khoa Nội

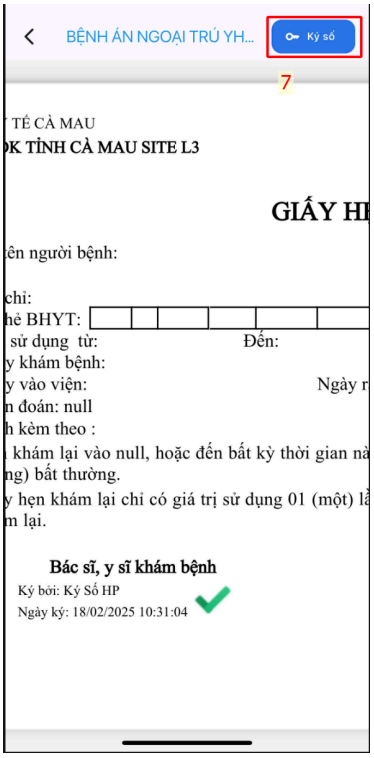
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YH...
Ký số
7
TẾ CÀ MAU
K TỈNH CÀ MAU SITE L3
GIẤY HI
ên người bệnh:
chỉ:
hẻ BHYT:
sử dụng từ:
Đến:
y khám bệnh:
y vào viện:
Ngày r
n đoán: null
h kèm theo :
khám lại vào null, hoặc đến bất kỳ thời gian nà
ng) bất thường.
y hẹn khám lại chỉ có giá trị sử dụng 01 (một) lầ
m lại.
Bác sĩ, y sĩ khám bệnh
Ký bởi: Ký Số HP
Ngày ký: 18/02/2025 10:31:04

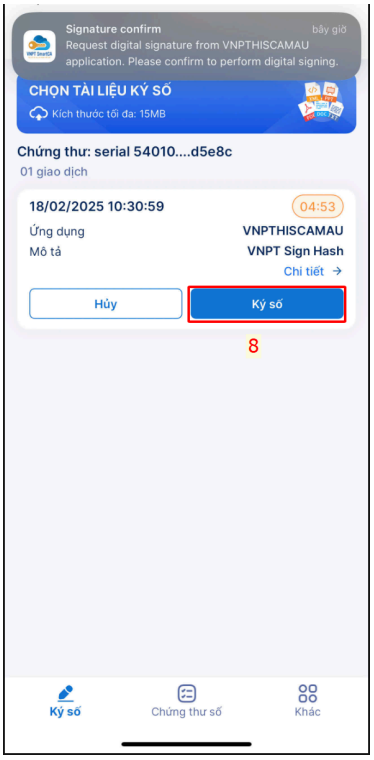
Signature confirm
bây giờ
Request digital signature from VNPTHISCAMAU application. Please confirm to perform digital signing.
CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ
Kích thước tối đa: 15MB
Chứng thư: serial 54010....d5e8c
01 giao dịch
18/02/2025 10:30:59
04:53
Ứng dụng
VNPTHISCAMAU
Mô tả
VNPT Sign Hash
Chi tiết
Hủy
Ký số
8
Ký số
Chứng thư số
Khác

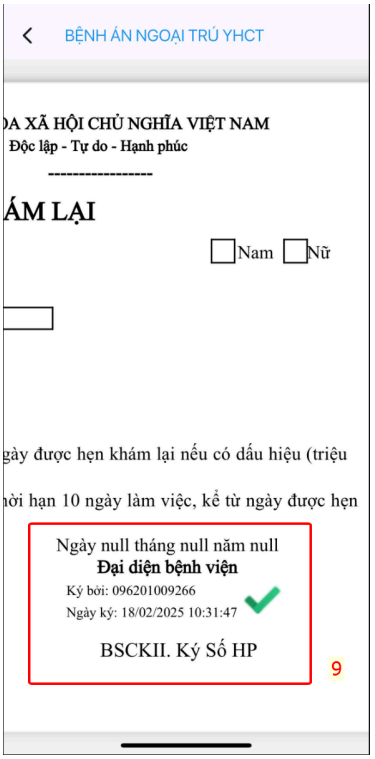
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT
A XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
ÁM LẠI
Nam
Nữ
gày được hẹn khám lại nếu có dấu hiệu (triệu
ời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày được hẹn
Ngày null tháng null năm null
Đại diện bệnh viện
Ký bởi: 096201009266
Ngày ký: 18/02/2025 10:31:47
BSCKII. Ký Số HP
9

9. Hồ sơ bệnh án (HSBA)

(1) Hoàn thành ký số trên web bao gồm (Bệnh nhân, kế toán, người lập)

Ký số Trưởng khoa

(2) Đăng nhập TK Trưởng khoa => Vào HSBA trên app His

(3) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(4) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(5) Xem và kiểm tra HSBA => Chọn Nút Ký số

(6) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Ký số Giám đốc

(7) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào HSBA trên app His

(8) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(9) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(10) Xem và kiểm tra HSBA => Chọn Nút Ký số

(11) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

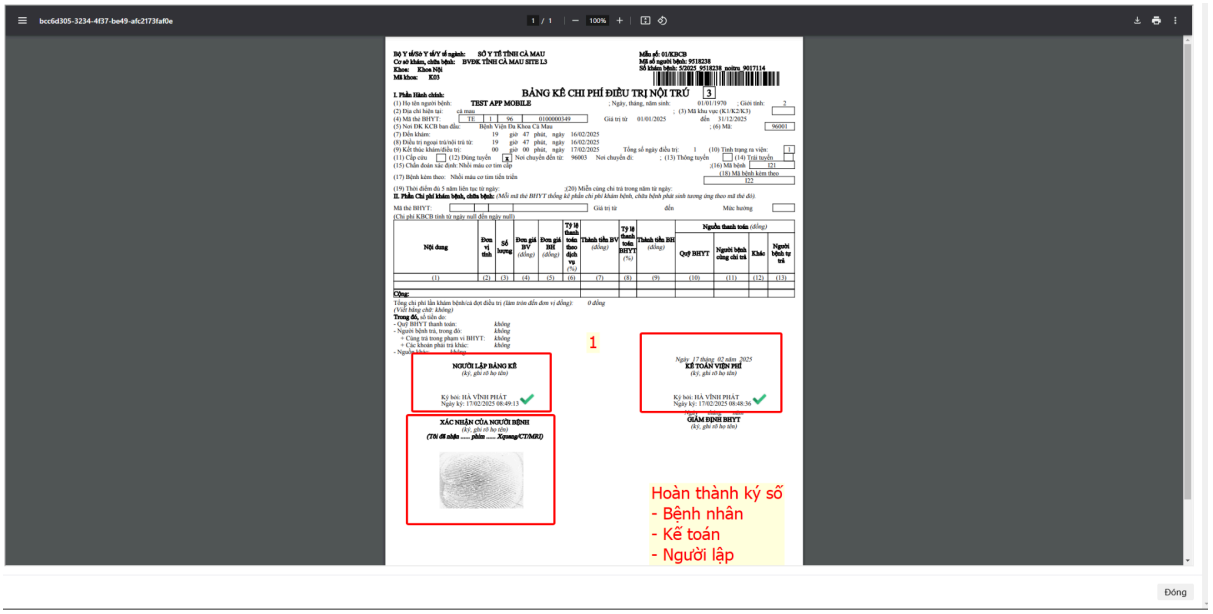

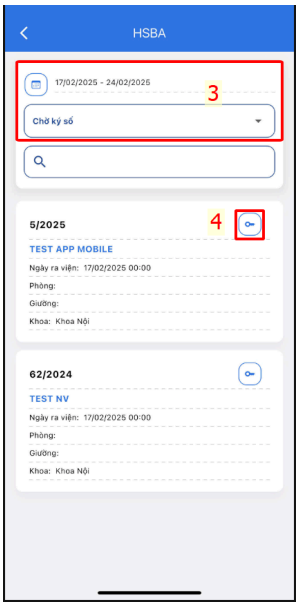

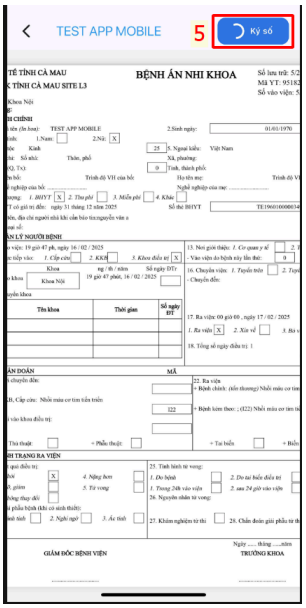

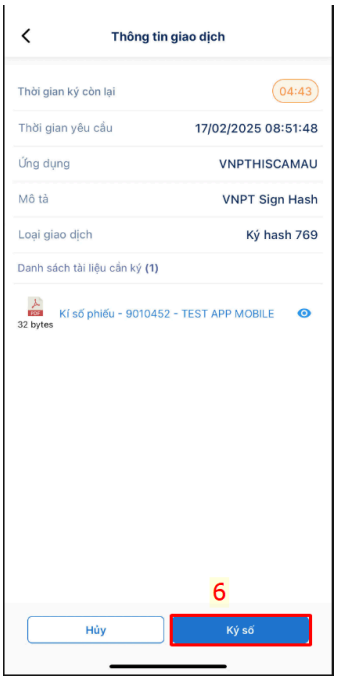

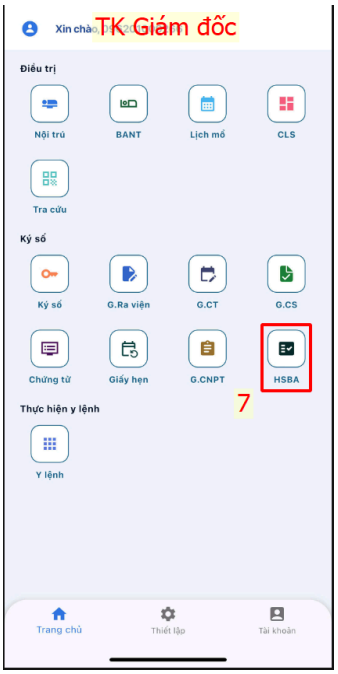

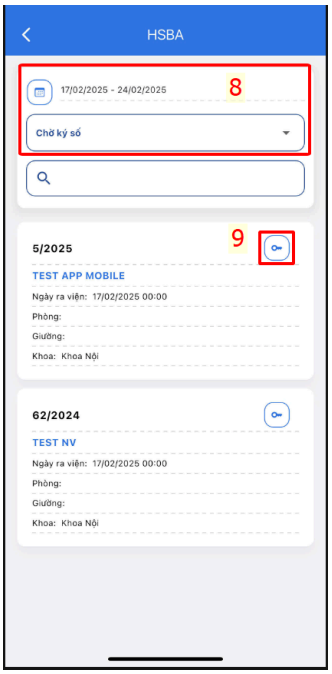

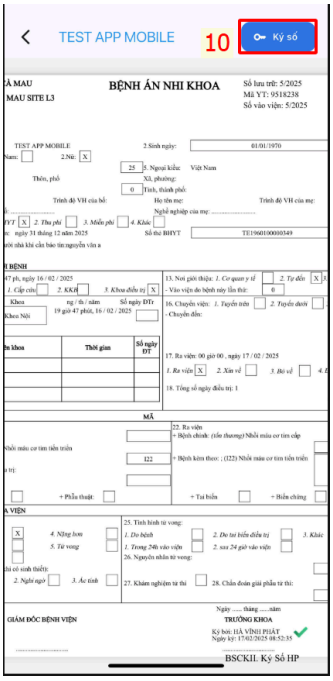

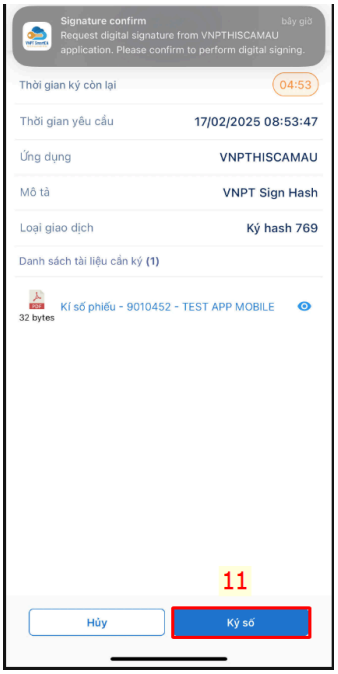

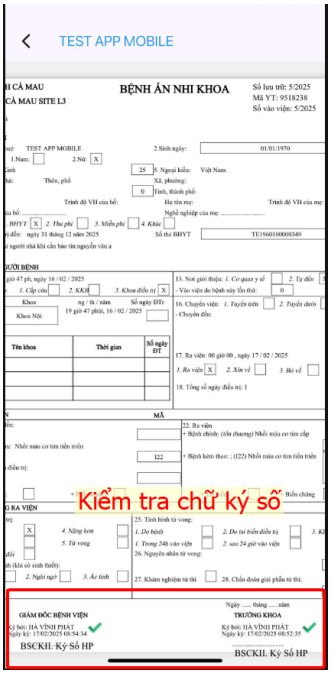

10. Giấy chứng nhận phẫu thuật

(1) Tại form Tường trình phẫu thuật => Nhập đầy đủ thông tin => Chọn Ký chứng nhận

(2) Ký số kỹ thuật viên trên web => App VNPT Smart CA

Ký số Trưởng khoa

(3) Đăng nhập TK Trưởng khoa => Vào G.CNPT

trên app His

(4) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(5) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(6) Xem và kiểm tra Chứng nhận phẫu thuật => Chọn Nút Ký số

(7) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số

Ký số Giám đốc

(8) Đăng nhập TK Giám đốc => Vào G.CNPT

trên app His

(9) Chọn mốc thời gian, Chọn Chờ ký số

(10) Chọn vào "Biểu tượng Chìa khóa" để ký số

(11) Xem và kiểm tra Chứng nhận phẫu thuật => Chọn Nút Ký số

(12) Chuyển sang App VNPT Smart CA => Tìm Phiếu Ký số => Chọn Ký số.

(13) Kiểm tra lại thông tin ký số

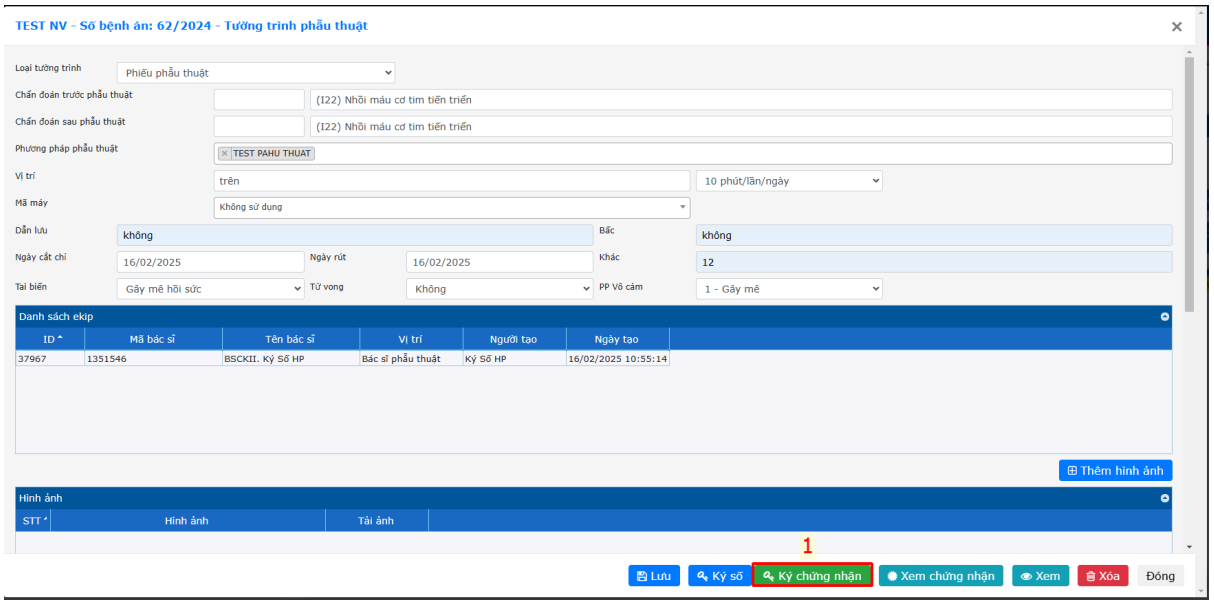

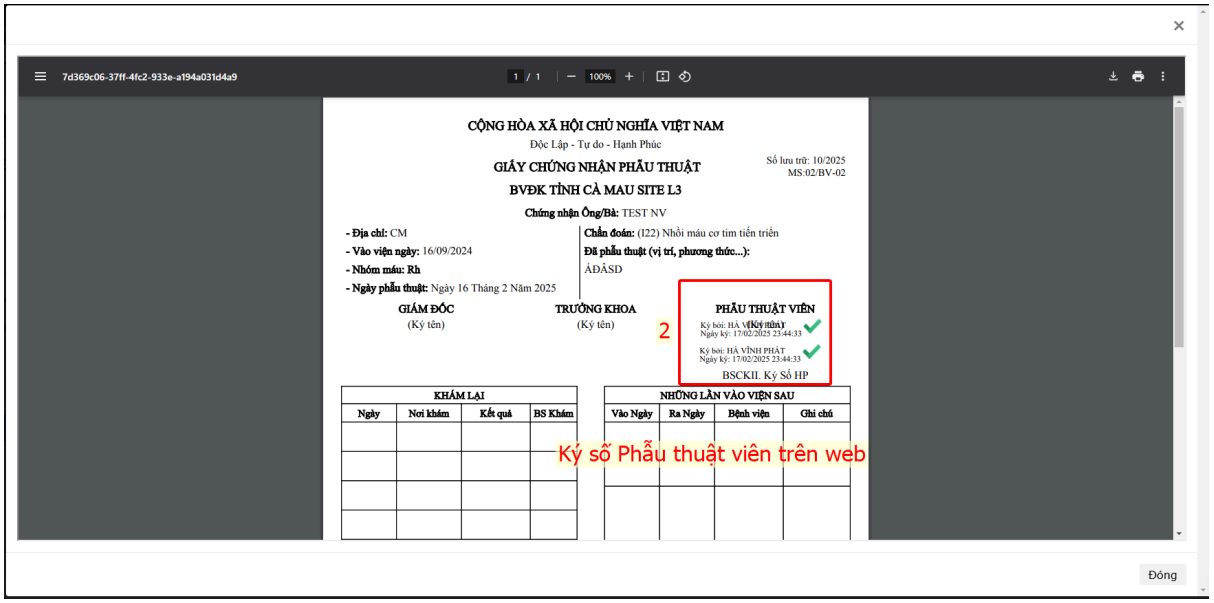

TK Trưởng khoa
Điều trị
Nội trú
BANT
Lịch mổ
CLS
Tra cứu
Ký số
Ký số
G.Ra viện
G.CT
G.CS
Chứng từ
Giấy hẹn
G.CNPT
HSBA
Thực hiện y lệnh
Y lệnh
3
Trang chủ
Thiết lập
Tài khoản

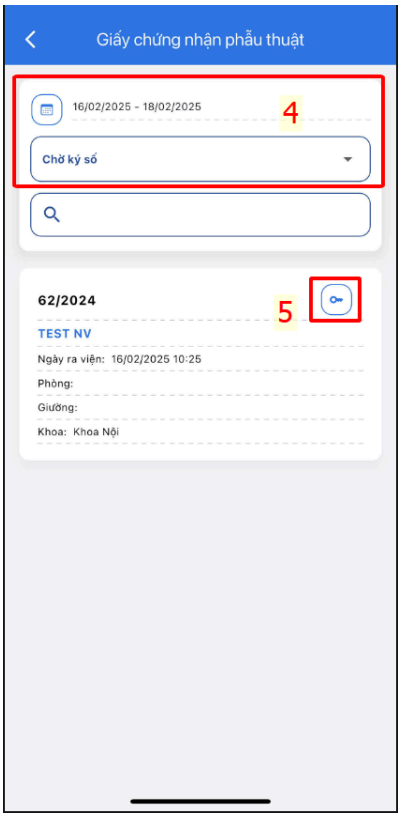
Giấy chứng nhận phẫu thuật
16/02/2025 - 18/02/2025
4
Chờ ký số
62/2024
5
TEST NV
Ngày ra viện: 16/02/2025 10:25
Phòng:
Giường:
Khoa: Khoa Nội

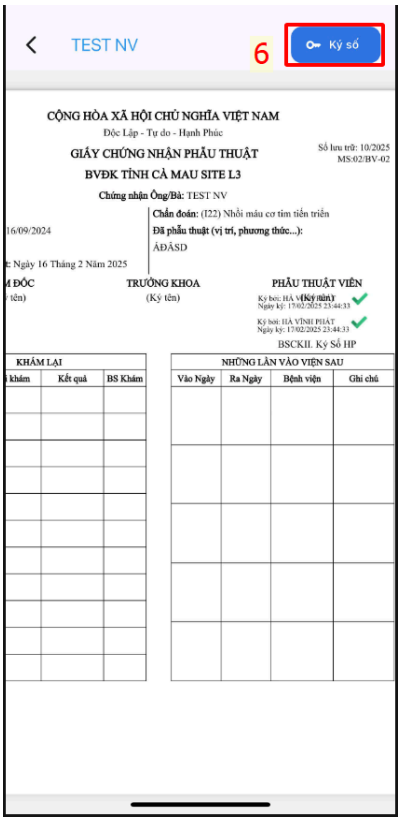
TEST NV
6
Ký số
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh Phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN PHẪU THUẬT
BVĐK TỈNH CÀ MAU SITE L3
Chứng nhận Ông/Bà: TEST NV
TRƯỞNG KHOA
PHẪU THUẬT VIÊN
BSCKII. Ký Số HP
KHÁM LẠI
NHỮNG LẦN VÀO VIỆN SAU

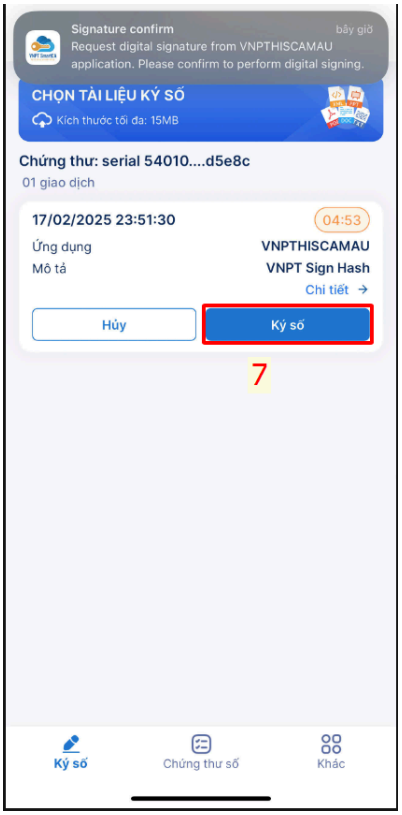
Signature confirm
bây giờ
Request digital signature from VNPTHISCAMAU application. Please confirm to perform digital signing.
CHỌN TÀI LIỆU KÝ SỐ
Kích thước tối đa: 15MB
Chứng thư: serial 54010....d5e8c
01 giao dịch
17/02/2025 23:51:30
04:53
Ứng dụng
VNPTHISCAMAU
Mô tả
VNPT Sign Hash
Chi tiết
Hủy
Ký số
7
Ký số
Chứng thư số
Khác

TK Giám đốc
Điều trị
Nội trú
BANT
Lịch mổ
CLS
Tra cứu
Ký số
Ký số
G.Ra viện
G.CT
G.CS
Chứng từ
Giấy hẹn
G.CNPT
HSBA
Thực hiện y lệnh
Y lệnh
8
Trang chủ
Thiết lập
Tài khoản

Giấy chứng nhận phẫu thuật
16/02/2025 - 18/02/2025
9
Chờ ký số
62/2024
10
TEST NV
Ngày ra viện: 16/02/2025 10:25
Phòng:
Giường:
Khoa: Khoa Nội

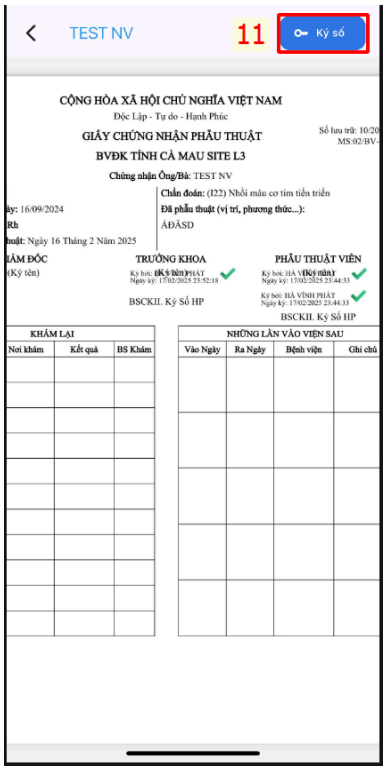

11. Ký xem kết quả cận lâm sàng

(1) Tại giao diện chính => Chọn CLS

(2) Tìm và chọn vào hồ sơ bệnh án của bệnh nhân

(3) Có thể chọn ký số để ký xem Bác Sĩ (BS ký xem sẽ lấy kết quả này để chẩn đoán cho bệnh nhân và chịu trách nhiệm với phiếu KQ CLS)

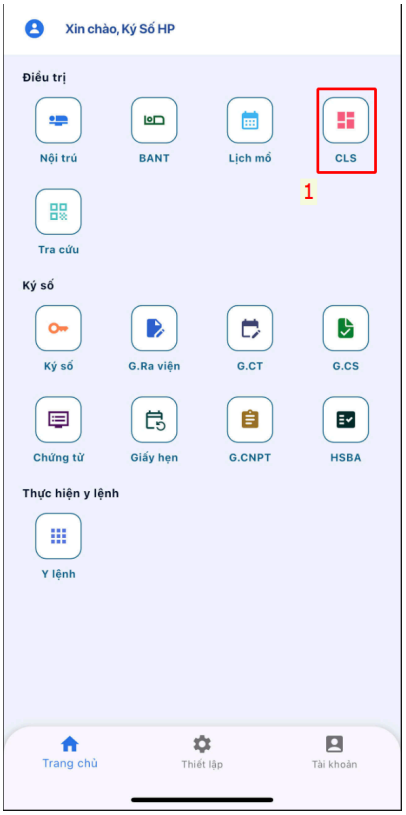

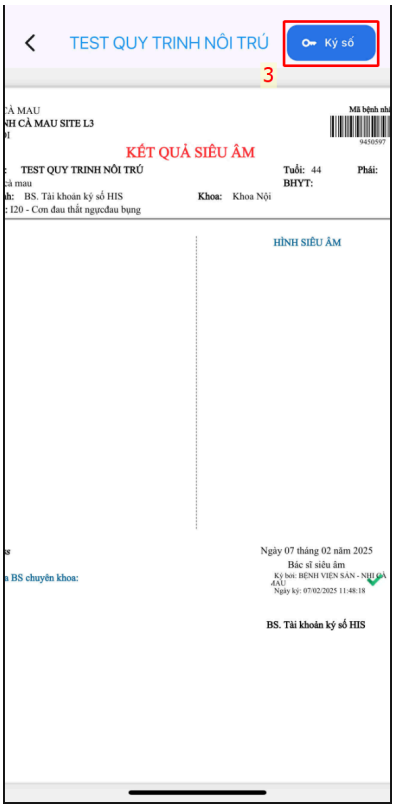

12. Lịch mổ

(1) Tại giao Web => Click phải => Chọn Đăng ký lịch mổ
(2) Nhập thông tin đăng ký lịch mổ => Chọn đăng ký
(3) Hoàn tất ký số duyệt lần 1 của trưởng khoa
(4) Hoàn tất ký số duyệt lần 2 của Giám đốc
(5) Vào App His => Chọn Lịch mổ
(6) Chọn thời gian diễn ra ca mổ
(7) Chọn vào ca mổ
(8) Xem thông tin lịch mổ

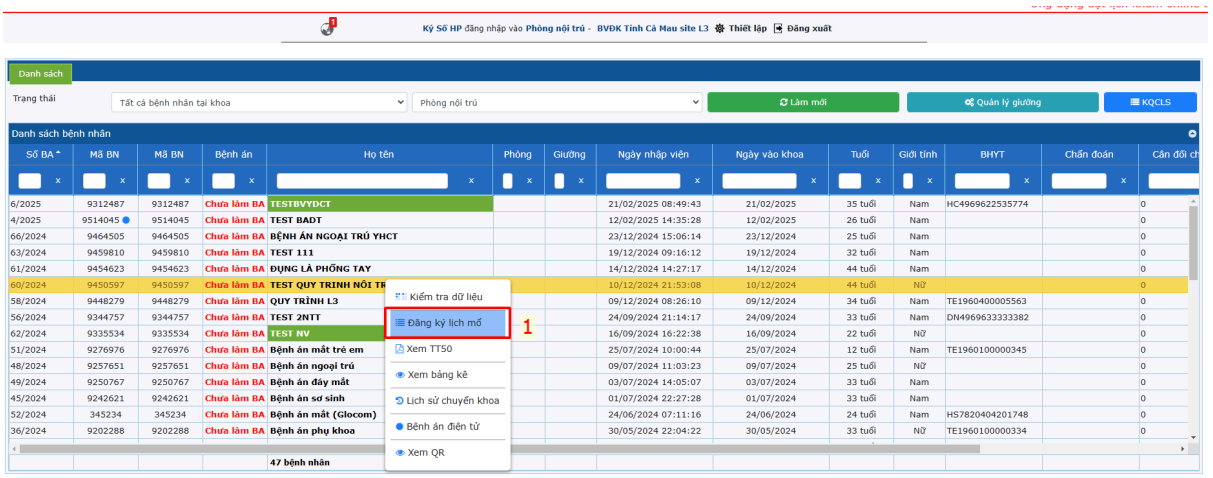

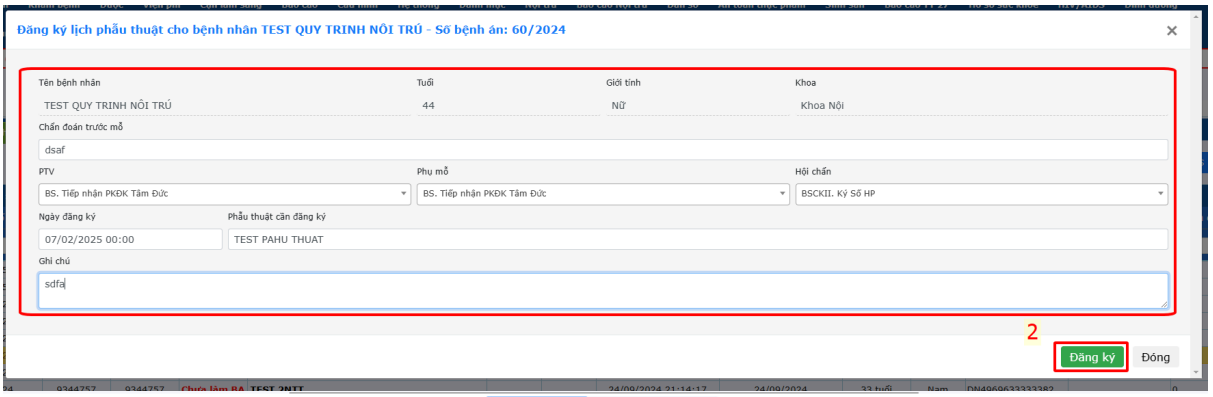

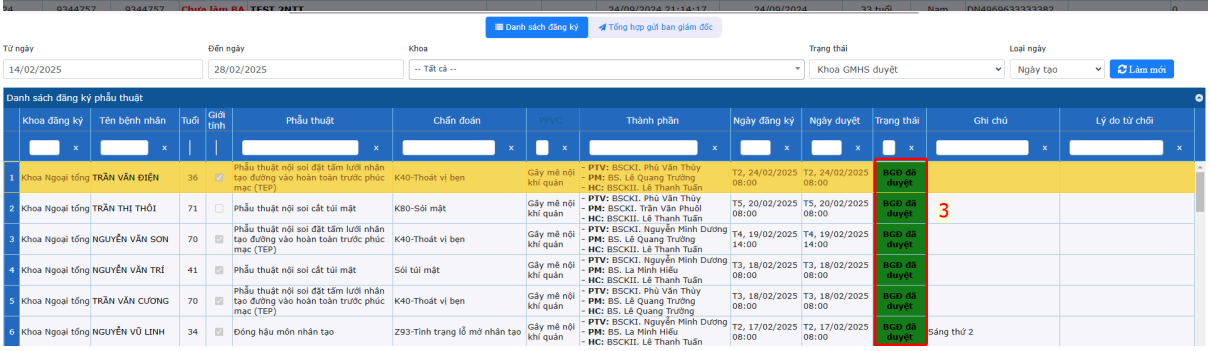

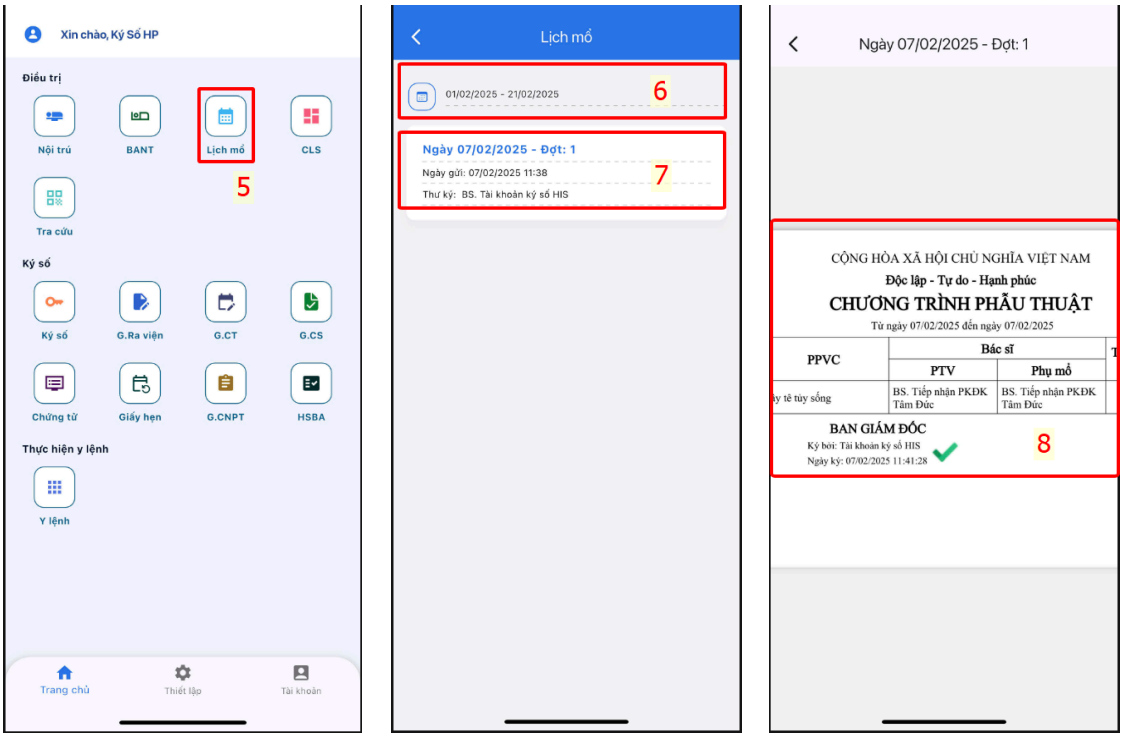

13. Tra cứu HSBA

(1) Tại App His => Chọn Tra cứu

(2) Tại ô Tra cứu => Tìm theo mã HSBA

(3) Chọn Vào HSBA vừa tìm

(4) Xem thông tin Cận lâm sàng và tờ điều trị tại các tab (Điều trị, Toa thuốc, Xét nghiệm, CDHA, TTPT).

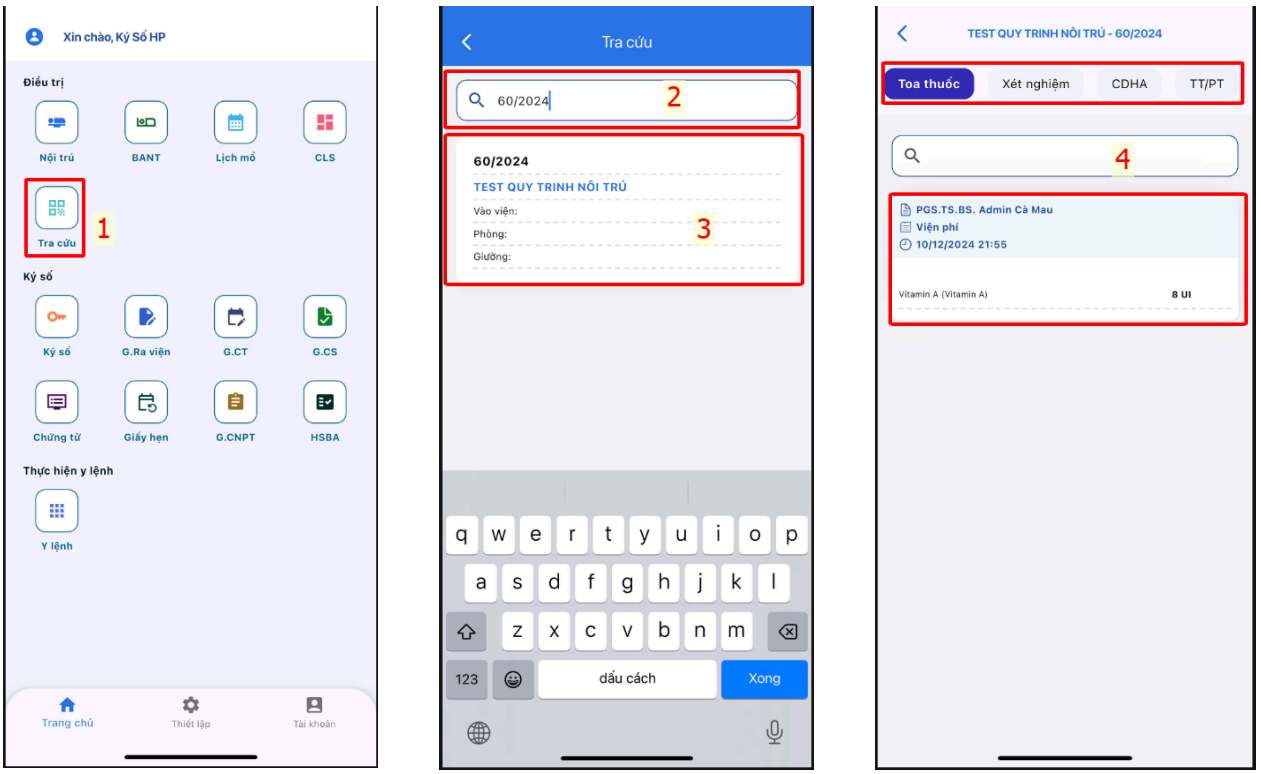

14. Thực hiện y lệnh (thuốc, thuốc pha)

(1) Tại giao diện chính App His => Chọn Y lệnh

(2) Chọn vào bệnh nhân

(3) Chọn thời gian và trạng thái "Chưa thực hiện" để thực hiện Y lệnh thuốc

(4) Check vào thuốc cần thực hiện y lệnh => Chọn lưu

(5) Chọn thời gian và trạng thái "Thực hiện" để xem Y lệnh thuốc đã thực hiện

(6) Chọn dấu mũi tên để hiển thị y lệnh thuốc => Chọn để xóa y lệnh.

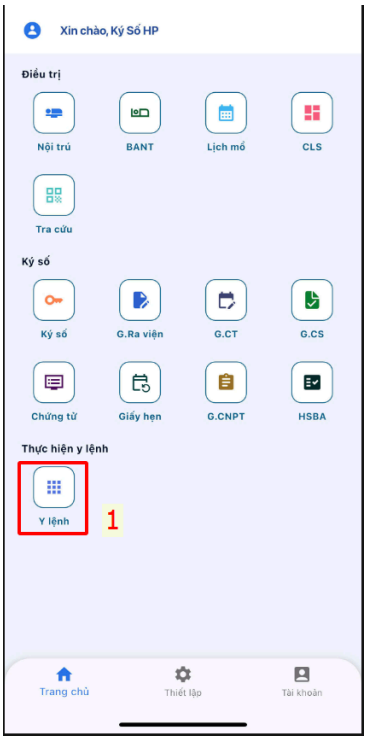

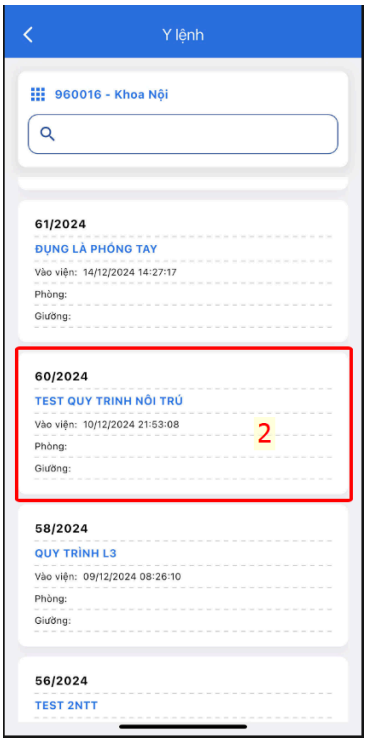

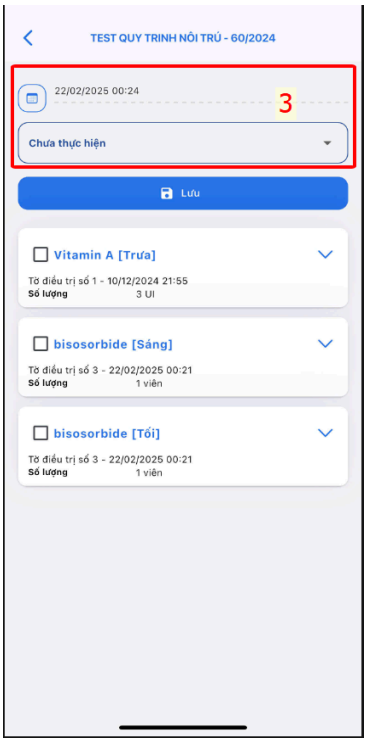

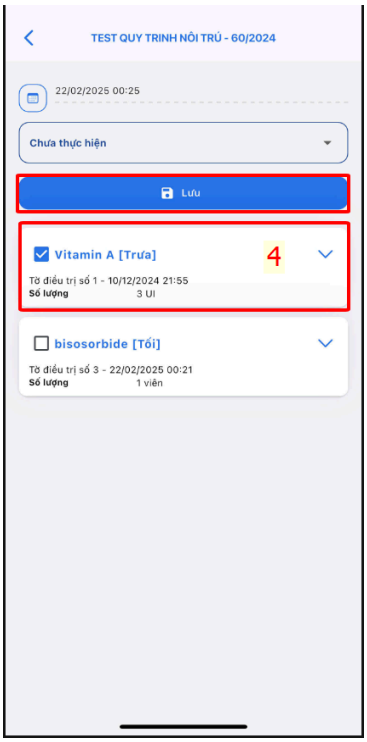

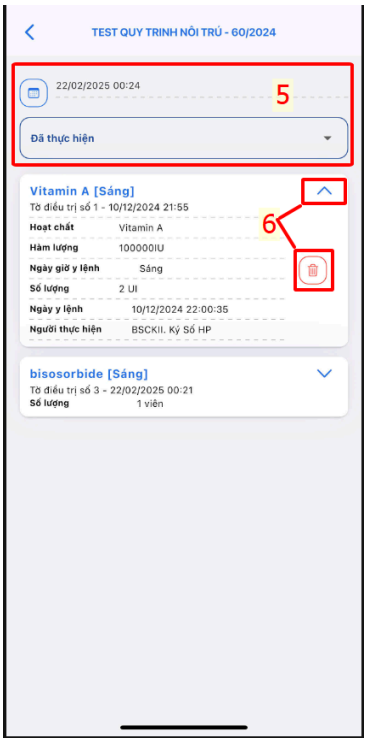

15. Nội trú

15.1. Tờ điều trị

Thêm tờ điều trị mới

(1) Tại giao diện chính của App His => Chọn Nội trú

(2) Chọn vào bệnh nhân

(3) Chọn vào Tab Tờ điều trị

(4) Chọn vào dấu + để thêm tờ điều trị mới

(5) Chọn ngày điều trị => Chọn Thêm mới để thêm tờ điều trị

(6) Chọn Tab điều trị => Nhập thông tin tờ điều trị

(7) Chọn Lưu Lưu để lưu tờ điều trị

(8) Chọn Ký số Ký số để ký số tờ điều trị

(9) Chọn Xóa Xóa để xóa tờ điều trị (Chú ý: Phải xóa hết CLS, thuốc, Y lệnh)

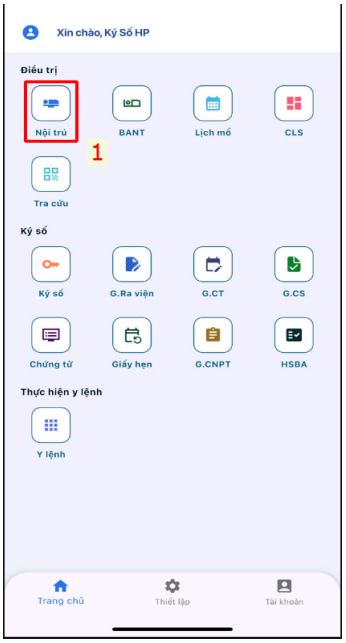

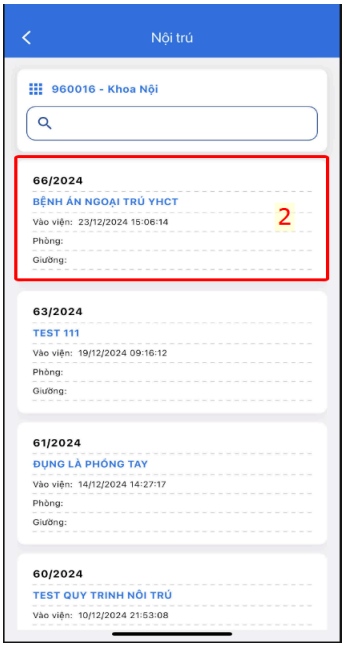

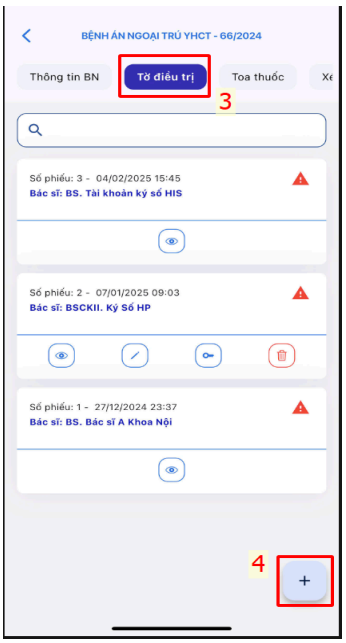

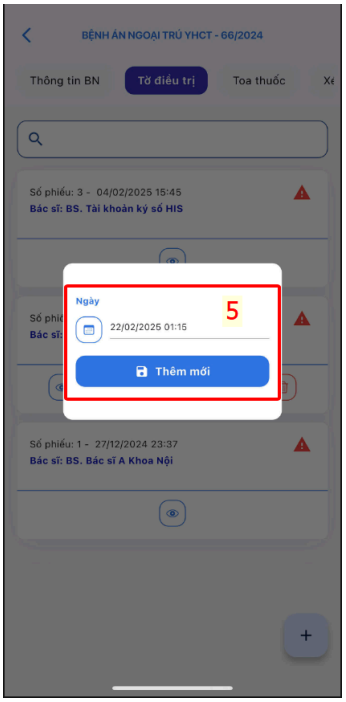

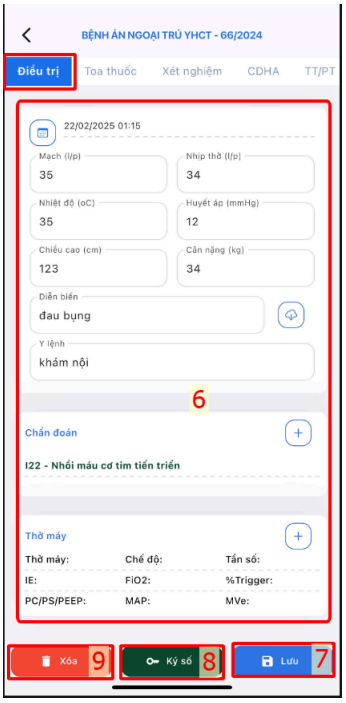

Chỉnh sửa tờ điều trị

(1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân

(2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon Chỉnh sửa

(3) Tại Tab Điều trị => Chỉnh sửa thông tin điều trị

(4) Chọn Lưu để lưu thông tin chỉnh sửa

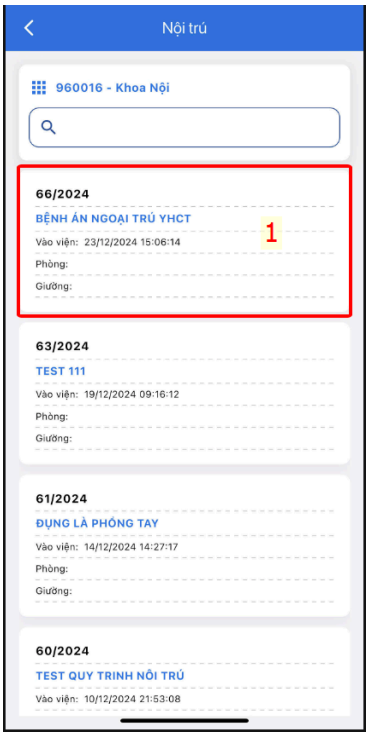

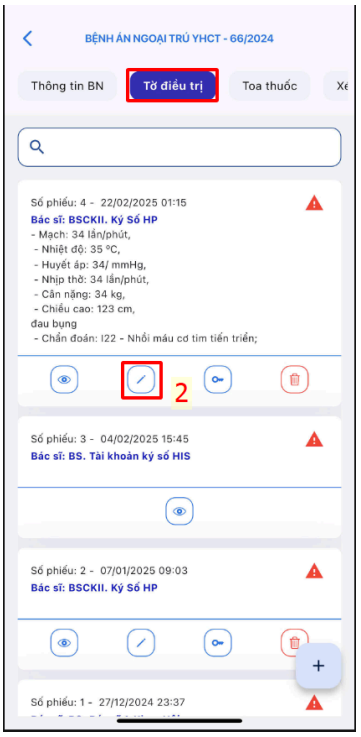

Xem và in thông tin tờ điều trị

(1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân

(2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon Xem

(3) Xem và kiểm tra thông tin tờ điều trị

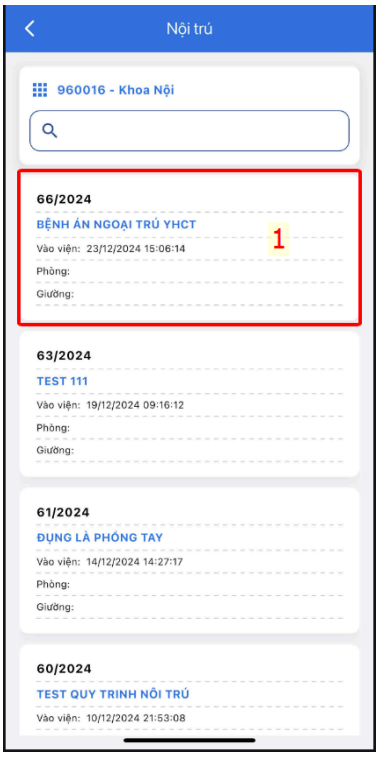

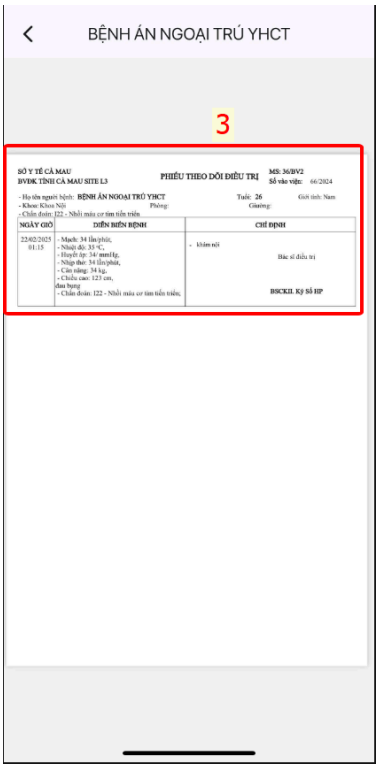

Ký số tờ điều trị

(1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân

(2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon Ký số

(3) Chọn Ký số trên App Smart CA để ký số

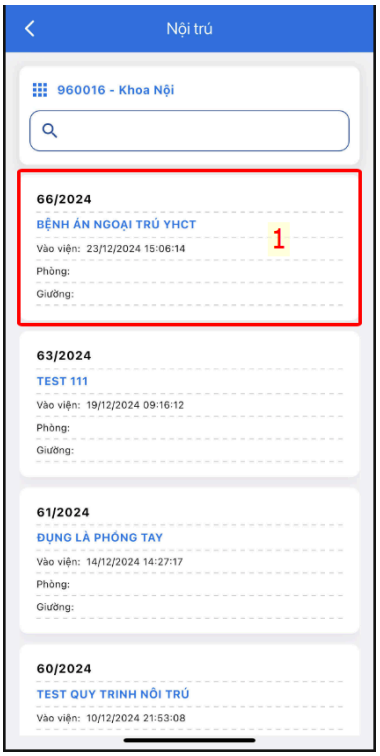

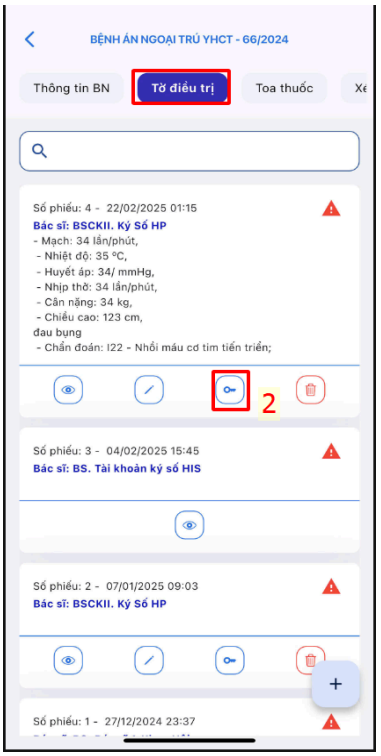

Xóa tờ điều trị

(1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân

(2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon

(3) Xác nhận đồng ý để xóa tờ điều trị

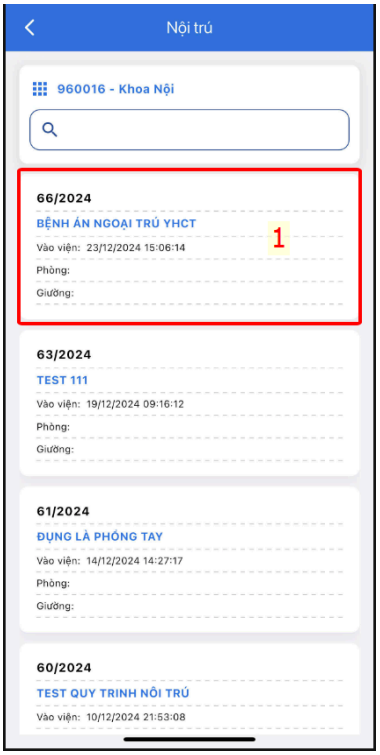

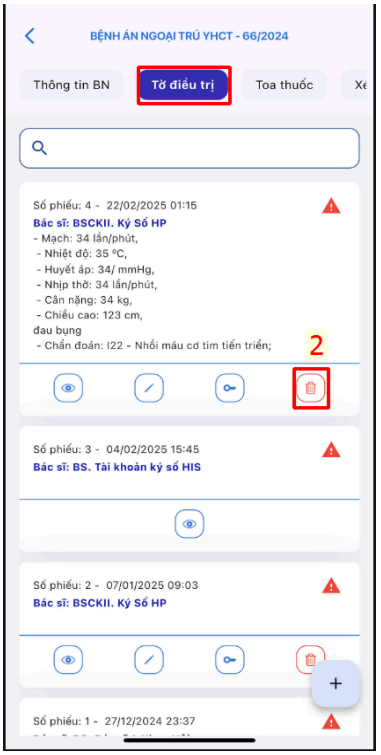

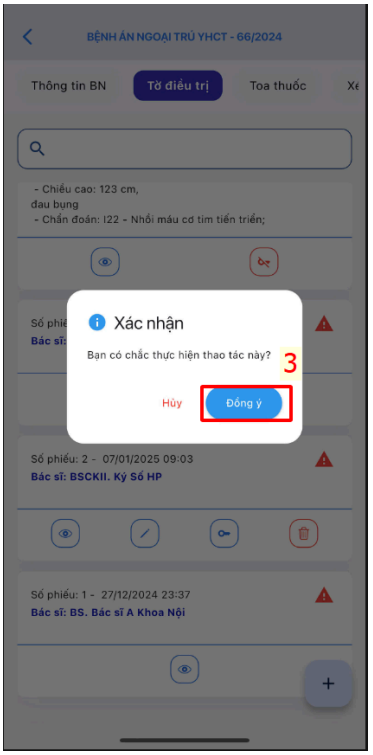

15.2. Toa thuốc

Thêm toa thuốc và y lệnh thuốc vào tờ điều trị

(1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân

(2) Tại Tab Tờ điều trị => Chọn icon để vào Tab thuốc của tờ điều trị

(3) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Toa thuốc

(4) Chọn Kho, chọn thuốc, chọn số ngày số buổi uống => Chọn Lưu để thêm thuốc

(5) Chọn Mũi tên để mở rộng thông tin => Chọn để bổ sung y lệnh thuốc

(6) Nhập thông tin y lệnh thuốc => Chọn để lưu y lệnh thuốc.

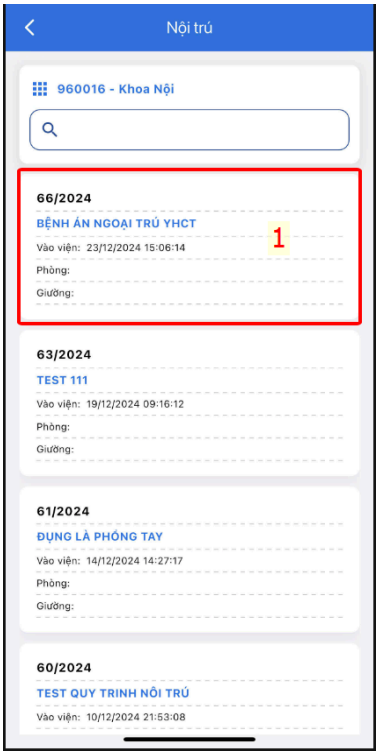

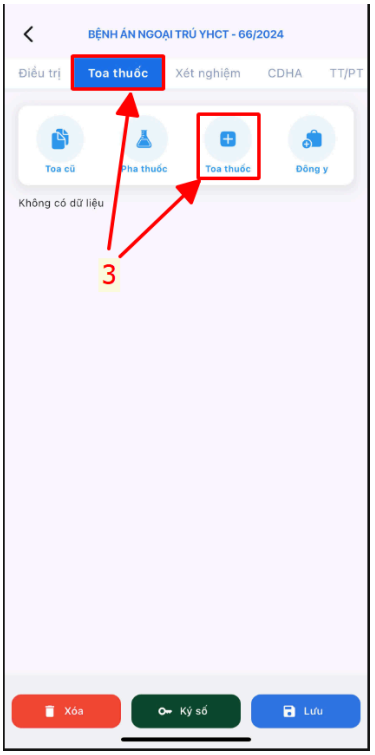

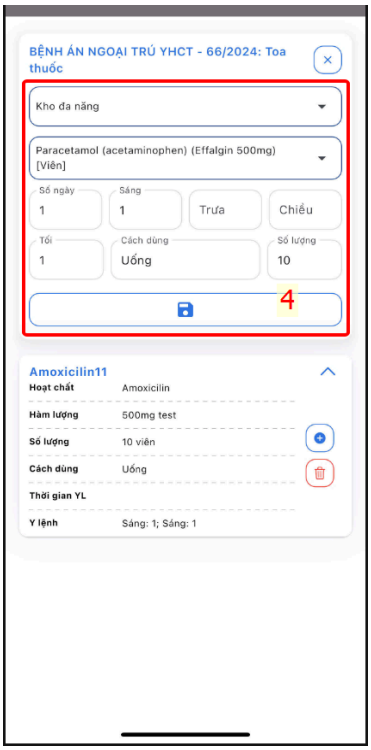

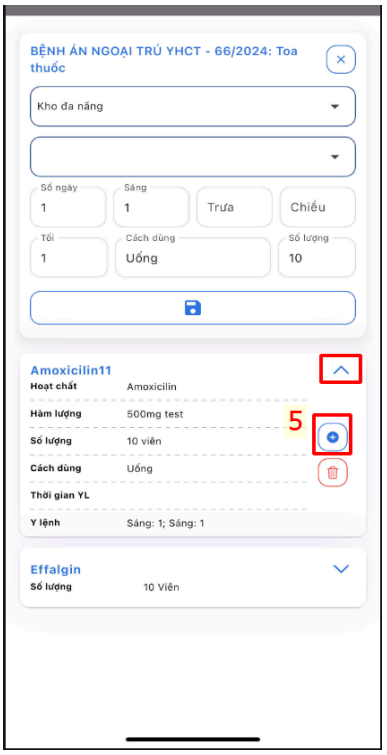

Xóa thuốc và xóa thông tin bổ sung y lệnh thuốc

(1) Tại Tab Toa thuốc của tờ điều trị => Chọn để mở rộng thông tin => Chọn để bổ sung y lệnh thuốc

(2) Chọn để xóa y lệnh thuốc đã bổ sung trước đó

(3) **Xóa thuốc khỏi toa:** Tại giao diện Toa thuốc => Chọn để xóa thuốc khỏi toa.

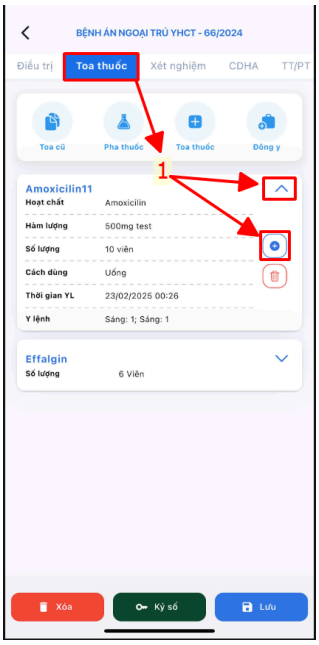

Pha thuốc y lệnh truyền dịch

(1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Pha thuốc

(2) Chọn vào để thêm y lệnh Pha thuốc dịch truyền

(3) Nhập thông tin thuốc pha, thời gian, chọn y lệnh Dịch truyền => Chọn để lưu thuốc pha truyền dịch

(4) Để xóa y lệnh thuốc pha dịch truyền => Chọn để xóa y lệnh.

(5) Thuốc pha sau khi được lưu => Chọn để lưu thuốc pha dịch truyền.

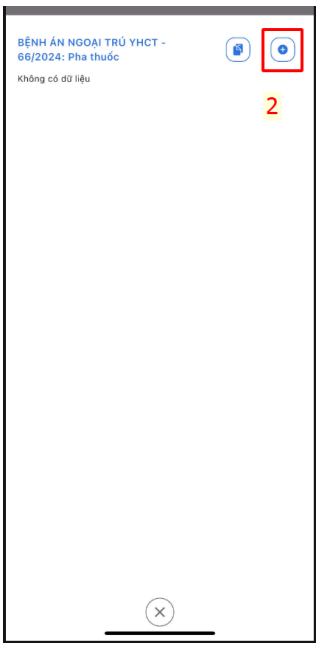

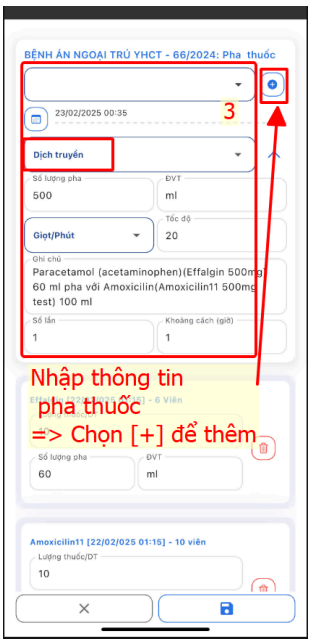

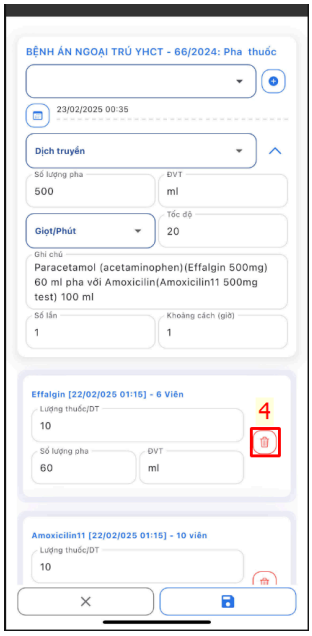

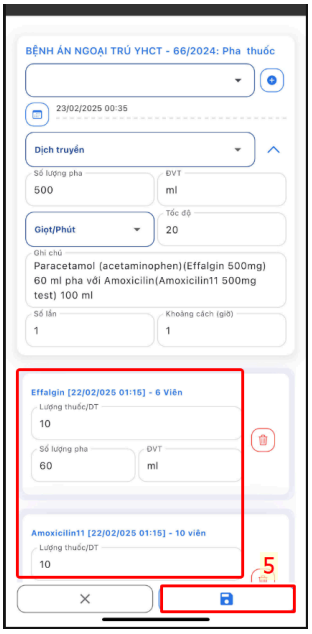

Pha thuốc y lệnh thuốc

(1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Pha thuốc

(2) Chọn vào để thêm y lệnh pha thuốc

(3) Nhập thông tin thuốc pha, thời gian, chọn y lệnh thuốc => Chọn để lưu thuốc pha

(4) Để xóa y lệnh thuốc pha y lệnh thuốc => Chọn để xóa y lệnh.

(5) Thuốc pha sau khi được lưu => Chọn để lưu thuốc pha y lệnh thuốc.

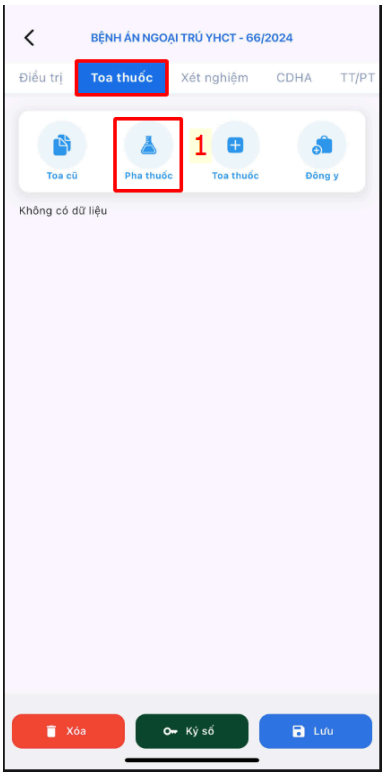

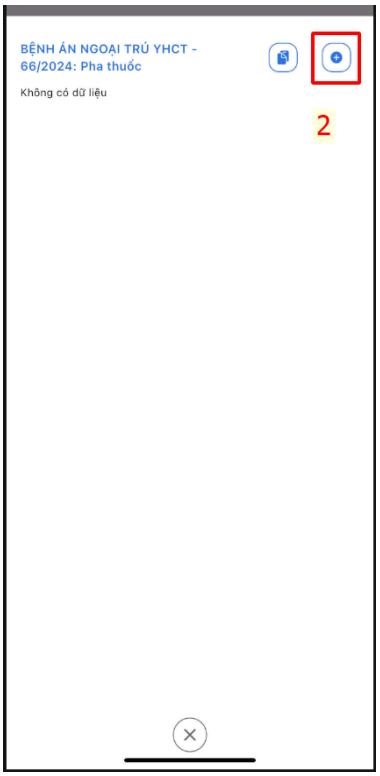

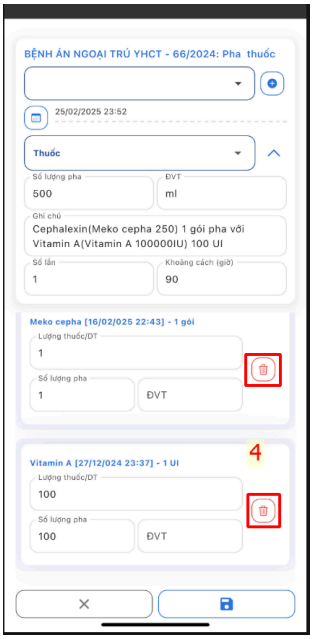

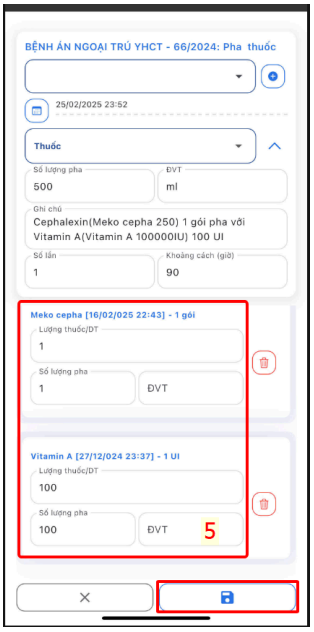

Chỉnh sửa và xóa thuốc pha

(1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Pha thuốc

(2)

(3) Chỉnh sửa thông tin pha thuốc => Chọn Lưu để lưu thông tin chỉnh sửa thuốc pha.

(4) Chọn vào để xóa y lệnh pha thuốc.

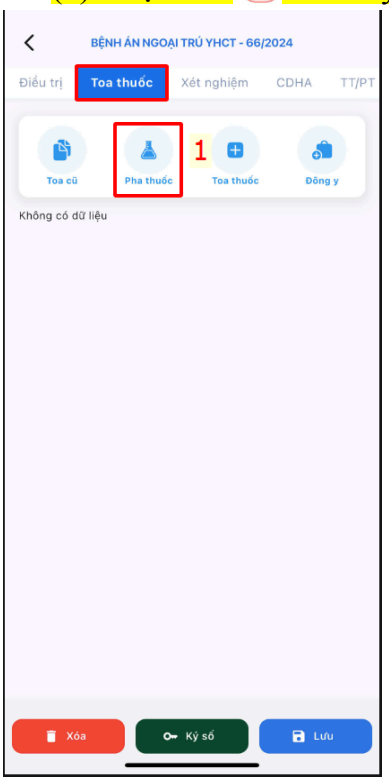

Map toa thuốc cũ

(1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Toa cũ

(2) Chọn thông tin toa thuốc ở tờ điều trị cũ => Chọn Lưu để lưu toa thuốc

(3) Thông tin toa thuốc đã được thêm vào (Có thể chọn để xóa toa cũ vừa thêm)

(4) Thông tin toa thuốc đã được lưu vào tờ điều trị

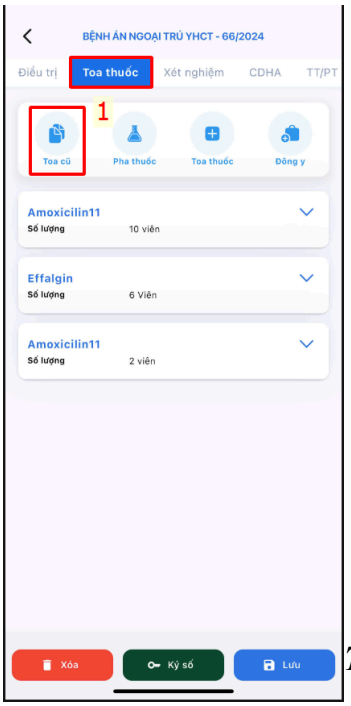

Toa

Đông Y

(1) Tại Tab Toa thuốc => Chọn Đông Y

(2) Chọn thông tin thuốc => Chọn Lưu để thêm thuốc

(3) Chọn Mũi tên để xem thông tin thuốc (Các thao tác giống như Toa thuốc)

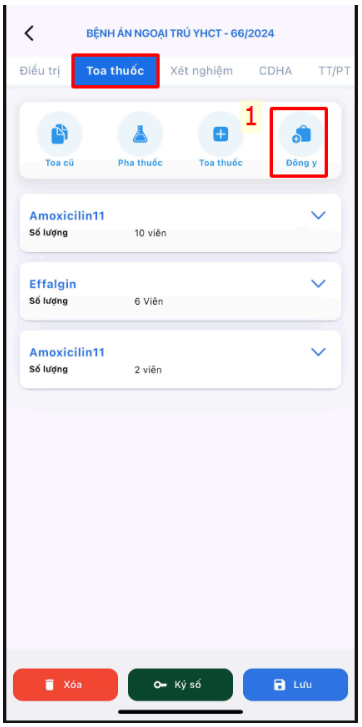

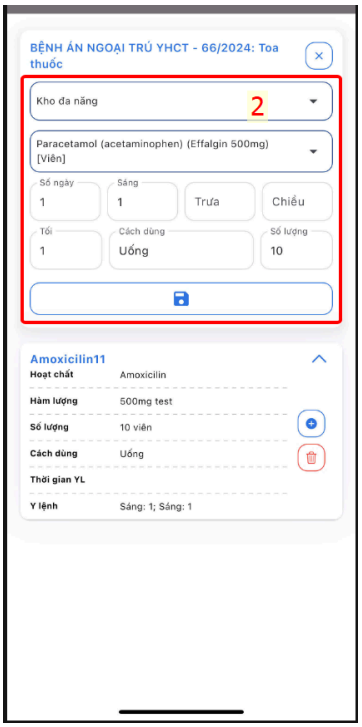

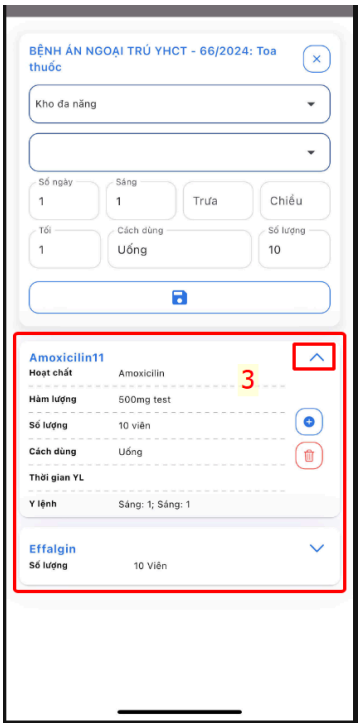

15.3. Xét nghiệm

Thêm chỉ định xét nghiệm

(1) Tại giao diện Nội trú => Khi đã chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị

(2) Tại Tab Xét nghiệm => Chọn Thêm mới để thêm mới chỉ định xét nghiệm

(3) Nhập thông tin chỉ định xét nghiệm => Chọn để thêm chỉ định

(4) Chọn vào Lưu để lưu chỉ định xét nghiệm.

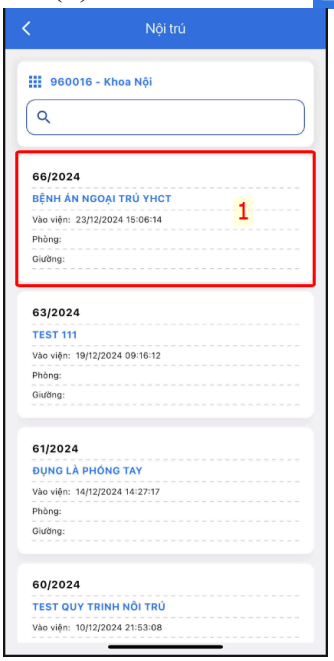

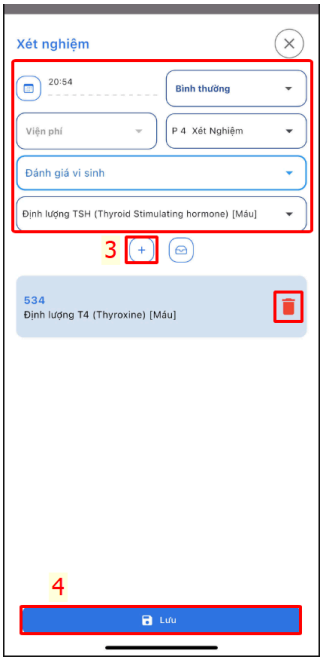

Chỉnh sửa, xóa chỉ định xét nghiệm

(1) Tại Tab Xét nghiệm => Chọn để chỉnh sửa chỉ định xét nghiệm

(2) Cập nhật thông tin chỉ định xét nghiệm => Chọn Lưu để cập nhật chỉ định

(3) Chọn vào để xóa chỉ định xét nghiệm.

(4) Chọn vào để xóa phiếu chỉ định xét nghiệm.

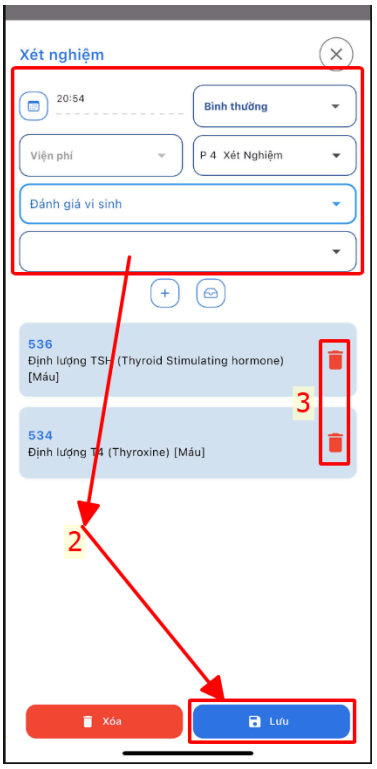

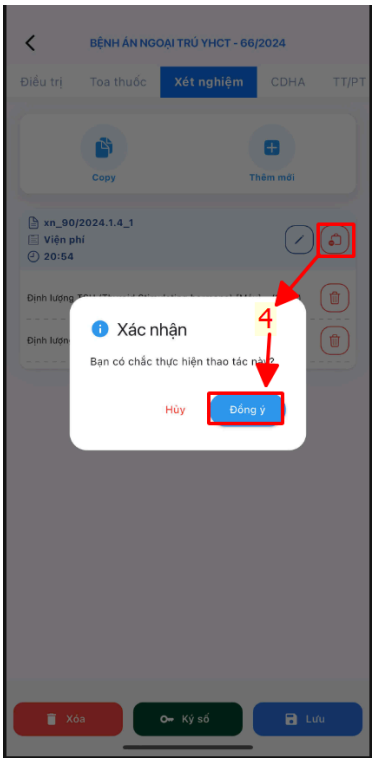

Copy chỉ định xét nghiệm

(1) Tại Tab Xét nghiệm => Chọn để copy chỉ định xét nghiệm trước đó

(2) Chọn vào Copy Copy để thực hiện copy chỉ định xét nghiệm trước đó

(3) Kiểm tra chỉ định xét nghiệm vừa thêm

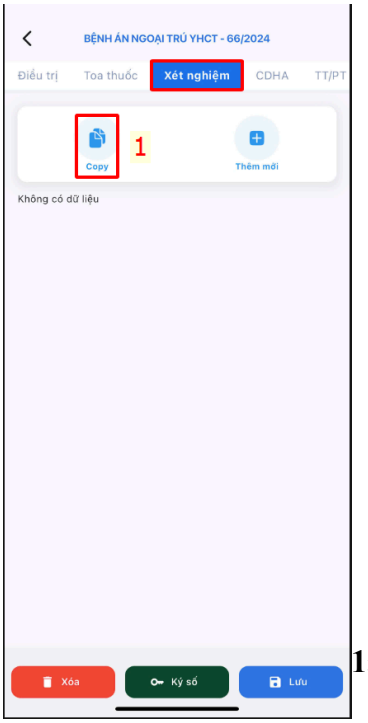

15.4.

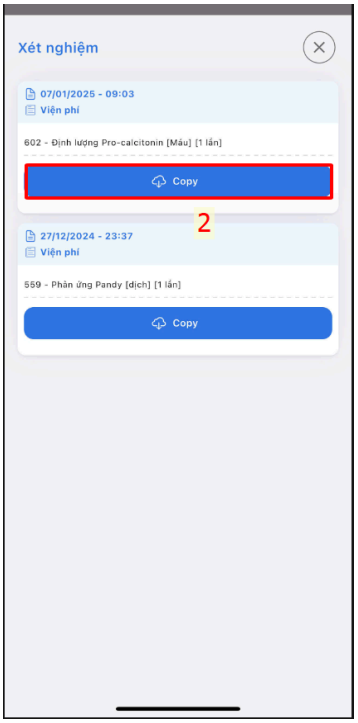

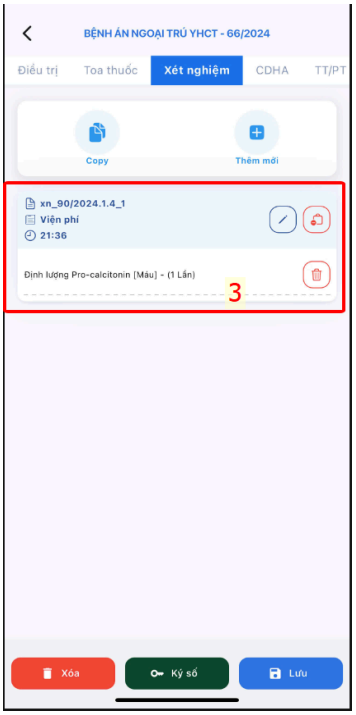

CDHA

Thêm chỉ định CDHA

(1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị

(2) Tại Tab CDHA => Chọn Thêm mới để thêm mới chỉ định CDHA

(3) Nhập thông tin chỉ định CDHA => Chọn để thêm chỉ định

(4) Chọn vào Lưu để lưu chỉ định CDHA.

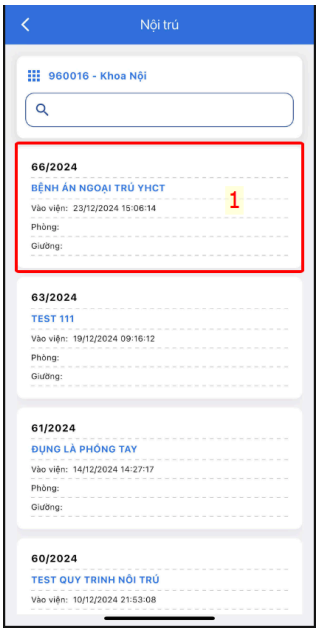

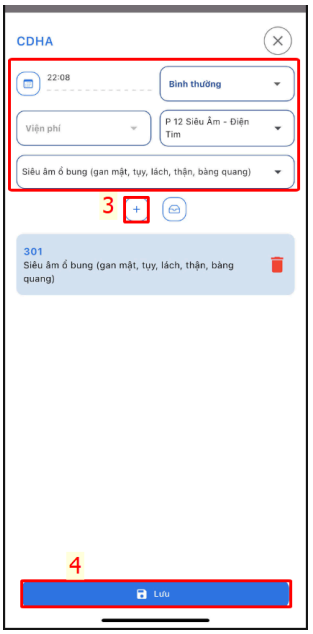

Chỉnh sửa, xóa chỉ định CDHA

(1) Tại Tab CDHA => Chọn để chỉnh sửa chỉ định CDHA

(2) Cập nhật thông tin chỉ định CDHA => Chọn Lưu để cập nhật chỉ định

(3) Chọn vào để xóa chỉ định CDHA

(4) Chọn vào để xóa phiếu chỉ định CDHA.

Copy

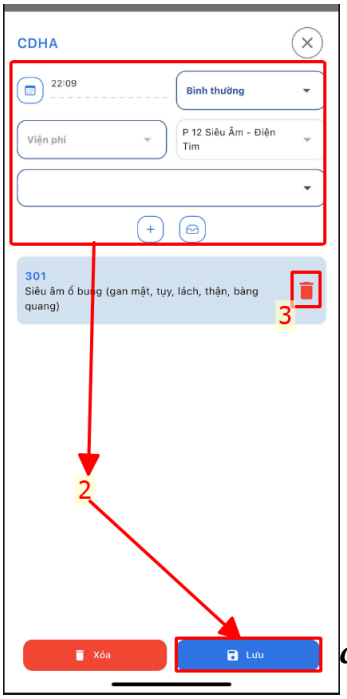

chỉ định CDHA

(1) Tại Tab CDHA => Chọn để copy chỉ định CDHA trước đó

(2) Chọn vào Copy để thực hiện copy chỉ định CDHA trước đó

(3) Kiểm tra chỉ định CDHA vừa thêm

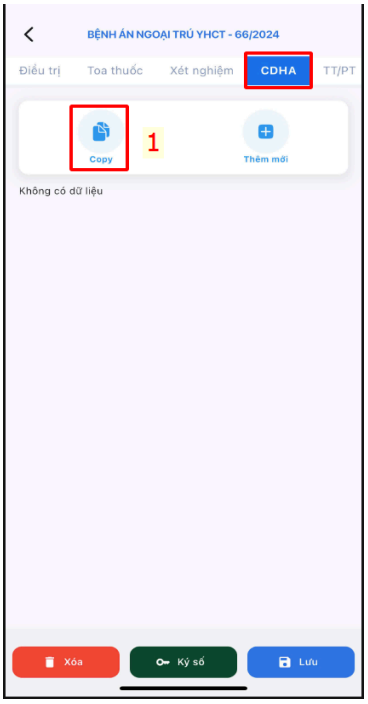

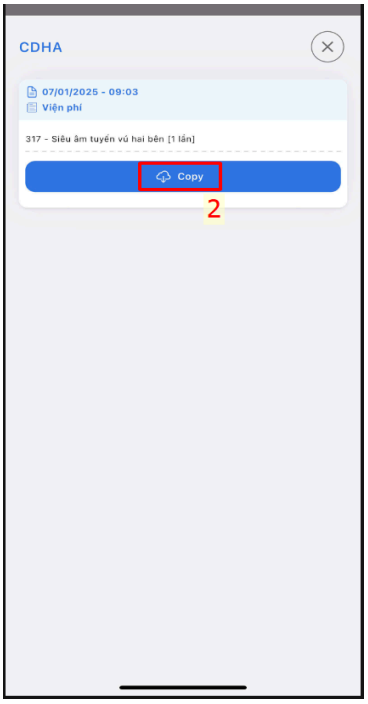

15.5. TTPT

Thêm chỉ định TTPT

(1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị

(2) Tại Tab TTPT => Chọn Thêm mới để thêm mới chỉ định TTPT

(3) Nhập thông tin chỉ định TTPT=> Chọn để thêm chỉ định

(4) Chọn vào Lưu để lưu chỉ định TTPT.

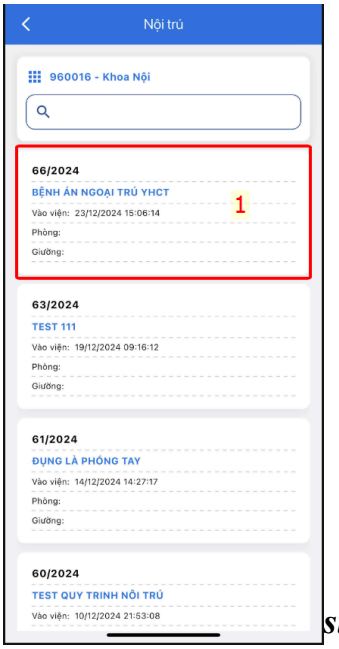

sửa,

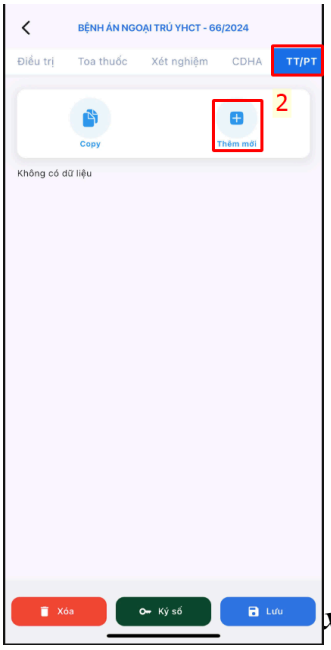

xóa

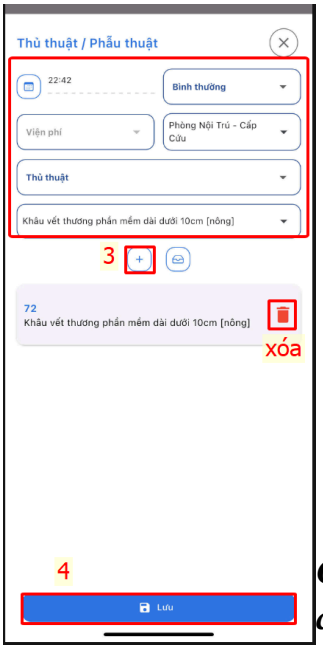

Chỉnh chỉ định TTPT

(1) Tại Tab TTPT => Chọn để chỉnh sửa chỉ định TTPT

(2) Cập nhật thông tin chỉ định TTPT => Chọn Lưu để cập nhật chỉ định

(3) Chọn vào để xóa chỉ định TTPT

(4) Chọn vào để xóa phiếu chỉ định TTPT.

Copy chỉ định TTPT

(1) Tại Tab TTPT => Chọn để copy chỉ định TTPT trước đó

(2) Chọn vào Copy Copy để thực hiện copy chỉ định TTPT trước đó

(3) Kiểm tra chỉ định TTPT vừa thêm.

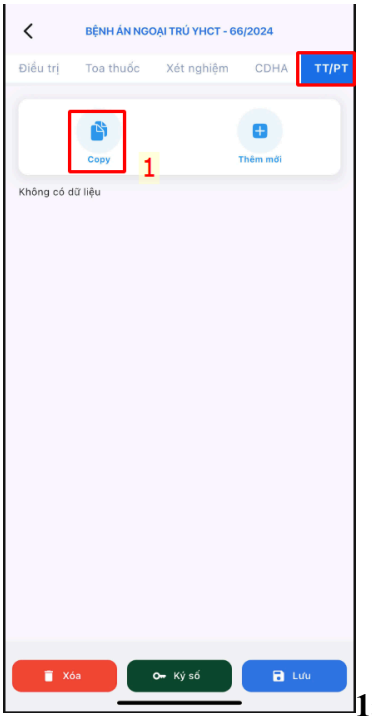

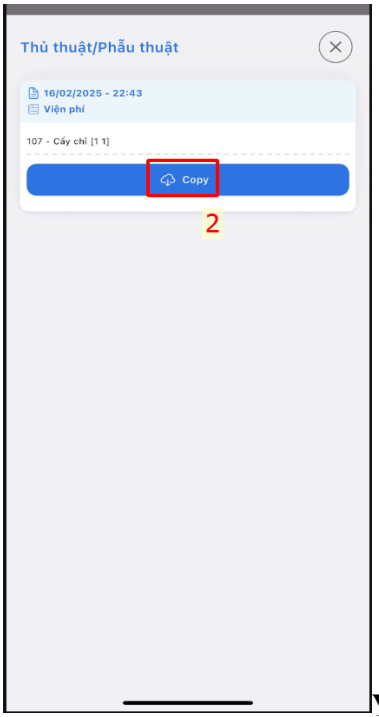

15.6. Y lệnh khác

(1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị

(2) Tại Tab Y lệnh khác => Chọn Thêm mới để thêm mới y lệnh

(3) Chọn vào dấu để mở rộng thông tin => Chọn để thêm y lệnh

(4) Nhập thông tin y lệnh => Chọn để lưu thông tin y lệnh

(5) Chọn để xóa y lệnh đã thêm.

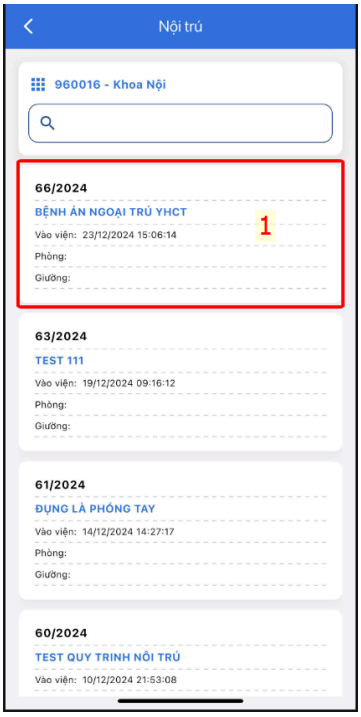

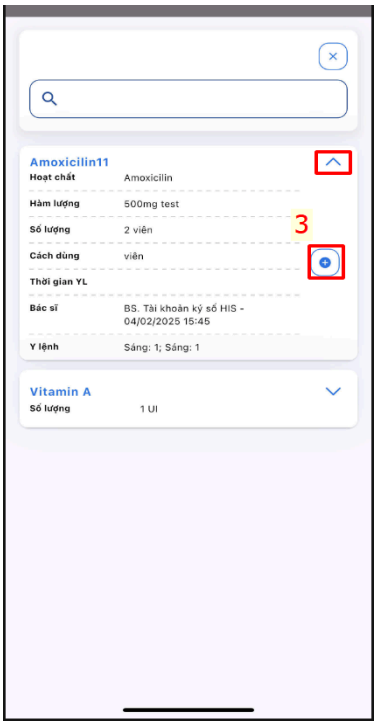

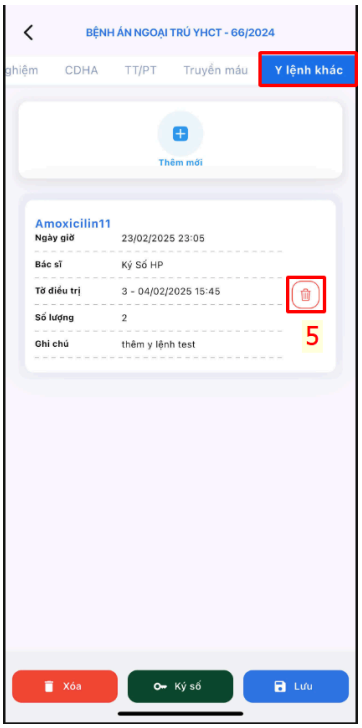

15.7. Truyền máu

(1) Tại giao diện Nội trú => Chọn vào bệnh nhân => Chọn chỉnh sửa tờ điều trị hoặc thêm mới tờ điều trị

(2) Tại Tab Truyền máu => Chọn Thêm mới để thêm mới y lệnh

(3) Nhập thông tin truyền máu => Chọn để lưu thông tin y lệnh

(4) Tại tab Truyền máu => Chọn để chỉnh sửa thông tin truyền máu

(5) Chỉnh sửa thông tin truyền máu => Chọn để lưu thông tin vừa cập nhật

(6) Tại tab Truyền máu => Chọn để xóa phiếu truyền máu.

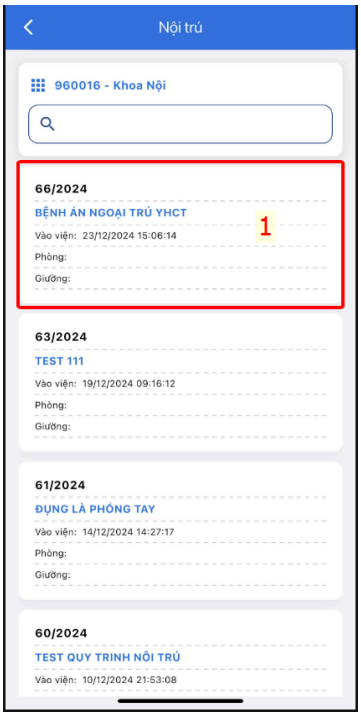

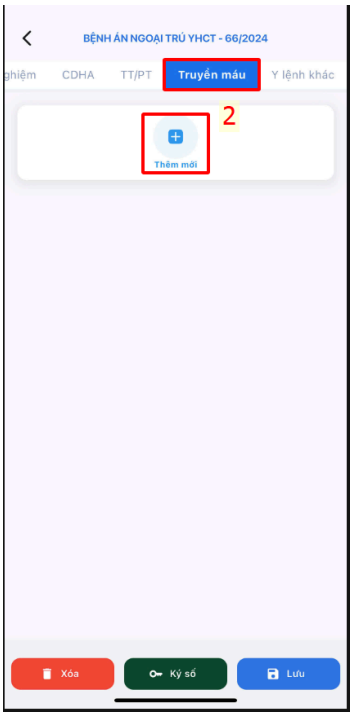

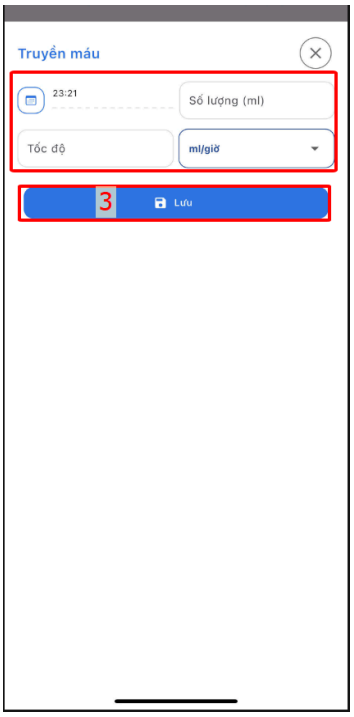

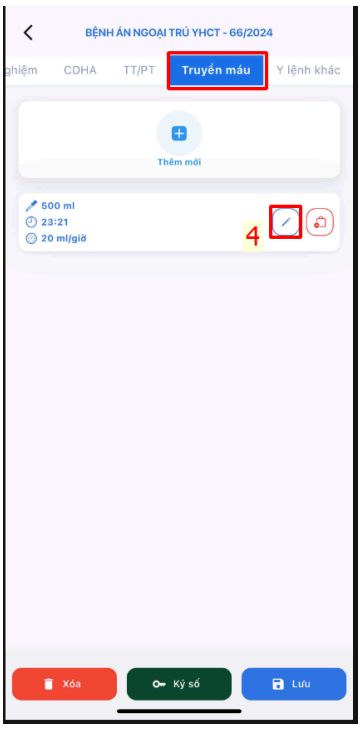

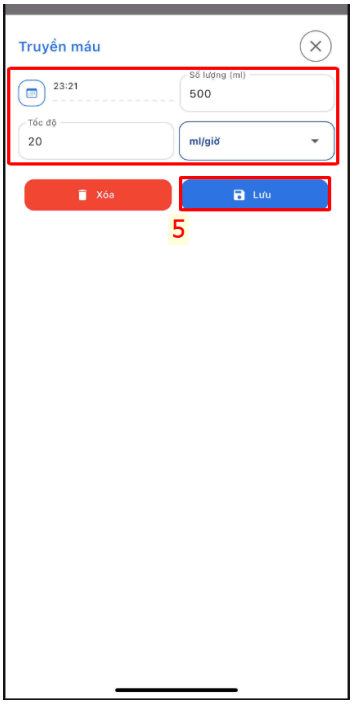

16. Xem thông tin bệnh nhân (Bao gồm CLS, thuốc)

(1) Tại giao diện chính => Chọn Nội trú

(2) Chọn Vào bệnh nhân cần xem thông tin

(3) Tại tab Thông tin BN => Hiển thị thông tin hành chính của bệnh nhân

(4) Tại tab Điều trị => Hiển thị thông tin điều trị của bệnh nhân

(5) Tab Toa thuốc => Hiển thị thông tin thuốc đã thêm cho bệnh nhân

(6) Tab xét nghiệm => Hiển thị thông tin chỉ định xét nghiệm của bệnh nhân

(7) Tab CDHA => Hiển thị thông tin chỉ định CDHA của bệnh nhân

(8) Tab TTPT => Hiển thị thông tin chỉ định TTPT của bệnh nhân

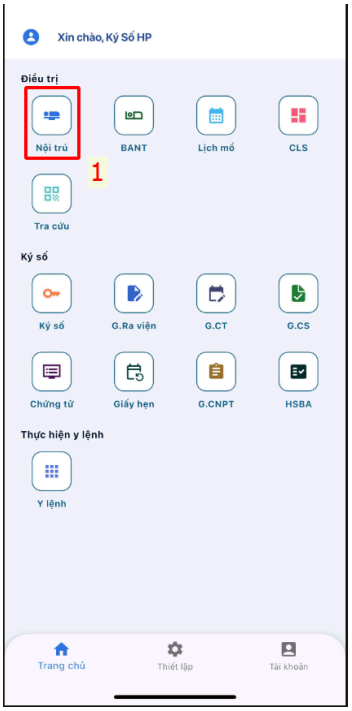

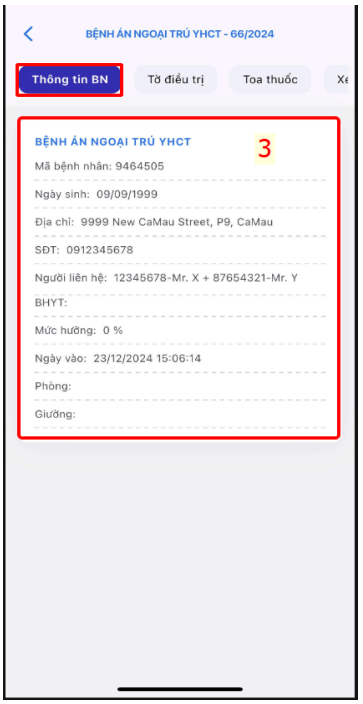

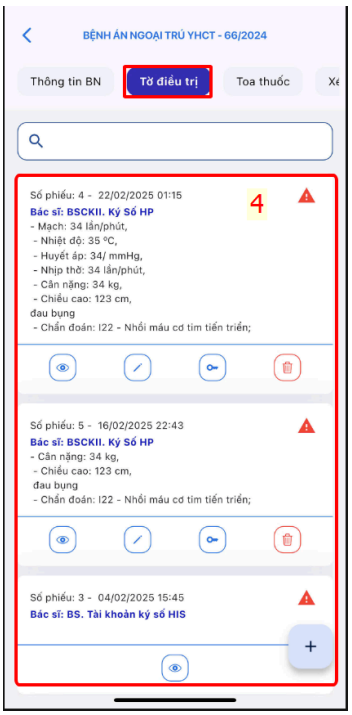
BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Thông tin BN
Tờ điều trị
Toa thuốc
4
Số phiếu: 4 - 22/02/2025 01:15
Bác sĩ: BSCKII. Ký Số HP
- Mạch: 34 lần/phút,
- Nhiệt độ: 35 °C,
- Huyết áp: 34/ mmHg,
- Nhịp thở: 34 lần/phút,
- Cân nặng: 34 kg,
- Chiều cao: 123 cm,
đau bụng
- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;
Số phiếu: 5 - 16/02/2025 22:43
Bác sĩ: BSCKII. Ký Số HP
- Cân nặng: 34 kg,
- Chiều cao: 123 cm,
đau bụng
- Chẩn đoán: I22 - Nhồi máu cơ tim tiến triển;
Số phiếu: 3 - 04/02/2025 15:45
Bác sĩ: BS. Tài khoản ký số HIS

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
5
BSCKII. Ký Số HP
Viện phí
22/02/2025 01:15
Amoxicilin11 (Amoxicilin) 12 viên
Vitamin A (Vitamin A) 1 UI
Amoxicilin11 (Amoxicilin) 2 viên
Effalgin (Paracetamol (acetaminophen)) 6 Viên
Amoxicilin11 (Amoxicilin) 10 viên
BS. Tài khoản ký số HIS
Viện phí
04/02/2025 15:45
Amoxicilin11 (Amoxicilin) 2 viên
PGS.TS.BS. Admin Cà Mau
Viện phí
27/12/2024 23:37
Vitamin A (Vitamin A) 1 UI

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
6
BSCKII.Ký Số HP
xn_90/2024.1.4_1
22/02/2025 21:36
Định lượng Pro-calcitonin [Máu]
BSCKII.Ký Số HP
xn_90/2024.1.2_1
07/01/2025 09:03
Định lượng Pro-calcitonin [Máu]
BS.Bác sĩ A Khoa Nội
xn_90/2024.1.1_1
27/12/2024 23:37
Phản ứng Pandy [dịch]

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
7
BSCKII.Ký Số HP
CD_90/2024.1.2_1
07/01/2025 09:03
Siêu âm tuyến vú hai bên
Kết luận:
BSCKII.Ký Số HP
CD_90/2024.1.4_2
22/02/2025 22:10
Siêu âm tuyến vú hai bên
Kết luận:
BSCKII.Ký Số HP
CD_90/2024.1.4_1
22/02/2025 22:07
Chụp Xquang bụng không chuẩn bị thẳng hoặc nghiêng [thẳng và nghiêng]
Kết luận:

BỆNH ÁN NGOẠI TRÚ YHCT - 66/2024
Toa thuốc
Xét nghiệm
CDHA
TT/PT
8
BSCKII.Ký Số HP
dv_90/2024.1.4_1
22/02/2025
Khâu vết thương phần mềm dài dưới 10cm [nông] 1
BSCKII.Ký Số HP
dv_90/2024.1.4_2
22/02/2025
Cấy chỉ 1
BSCKII.Ký Số HP
dv_90/2024.1.5_1
16/02/2025
Cấy chỉ 1